

CHƯƠNG 20

Dữ Tử Cộng Huyết Tương Phù Tương

Trương Vô Kỵ đi theo cô gái chưa được mấy bước, đã đến trước giường. Con a hoàn vén trướng lên, chui vào bên trong, nhưng vẫn cầm tay Trương Vô Kỵ không chịu buông ra. Trương Vô Kỵ giật mình kinh hãi, nghĩ thầm con a hoàn này tuy còn bé, lại xấu xí, nhưng dẫu sao cũng vẫn là đàn bà, làm sao có thể cùng cô ta ngủ chung một giường được? Huống chi lúc này đuổi theo địch là chuyện gấp, thành thử giựt tay về. Con a hoàn nói nhỏ:

- Thông đạo ở trong giường.

Chàng nghe mấy chữ đó, tinh thần thấy phấn chấn, không còn hiểm phân biệt nam nữ, thấy con a hoàn lật chiếc chăn lên, nằm ngang trên giường, chàng cũng nằm xuống bên cạnh. Không biết cô gái hoạt động mấy móc gì, chiếc giường bỗng dưng nghiêng qua một bên, hai người rơi tuột ngay xuống.

Tuy rơi tới đất phải đến mấy trượng nhưng may là bên dưới có trái một lớp cỏ dày nên không thấy đau chút nào, chỉ nghe trên đầu một tiếng cách nhỏ, chiếc giường đã quay lại như cũ. Chàng trong bụng khen thầm: "Cơ quan này bố trí thật tinh vi, ai ngờ được cửa đường hầm bí mật này lại ở ngay trên giường một tiểu thư". Chàng nắm tay cô gái, vội vàng đuổi về phía trước.

Chạy được mấy trượng, nghe thấy tiếng xích của con a hoàn kéo lê dưới đất, chợt nghĩ ra: "Cô gái này chân tập tễnh, lại có xích sắt, sao có thể chạy nhanh đến thế?" liền ngừng lại. Cô gái đoán được tâm sự chàng, cười nói:

- Cháu giả vờ què chân để đánh lừa lão gia và tiểu thư đấy thôi.

Trương Vô Kỵ nghĩ bụng: "Thảo nào mẹ ta đã dặn rằng đàn bà con gái trong thiên hạ thích đánh lừa người khác. Hôm nay ngay cả Bất Hối muội muội cũng đã ám toán ta". Lúc này chàng đang lo đuổi theo kẻ địch thành thử ý niệm đó chỉ thoáng qua, rồi nghĩ qua chuyện khác, trong đường hầm cong cong queo queo chạy mấy chục trượng thì tắc nghẽn, nhưng gã Viên Chân tuyệt nhiên không thấy đâu.

Con a hoàn nói:

- Đường hầm này cháu cũng chỉ mới tới đây, chắc là còn có đường thông đi nơi khác nhưng cháu không tìm thấy cơ quan mở cửa.

Trương Vô Kỵ đưa tay mò quanh mọi chiều, thấy những vách đá chỗ lồi chỗ lõm, không thấy có dấu nối, đưa tay đẩy thử những chỗ lồi lõm không thấy chuyển động chút nào. Con a hoàn than:

- Cháu cũng đã thử hàng chục cách nhưng vẫn không tìm ra máy móc ở chỗ nào, thật là lạ lùng. Cháu cũng đã đem đèn lửa vào xem kỹ càng nhưng không thấy chỗ nào có dấu vết gì khả nghi. Thế nhưng hòa thượng kia trốn đi đâu?

Trương Vô Kỵ hít một hơi, vận kinh vào hai cánh tay, tại bức vách phía trái dùng sức đẩy thử, không thấy động tĩnh gì, lại qua bên phải đẩy thử. Lần này vách đá hơi chuyển động, chàng mừng quá, lại hít hai khẩu chân khí, sử kinh đẩy thêm, tường đá từ từ lui về sau. Thì ra đó là một cái cửa đá thật dày, thật lớn, thật nặng, thật chắc chắn. Cái bí đạo trên Quang Minh Đỉnh cấu trúc thật tinh xảo, có nơi thì dùng cơ quan bí mật, còn cái cửa đá này thì hoàn toàn không có máy móc gì, nếu không phải người có thần lực trời cho hay thân mang võ công thượng thừa thì không thể nào chuyển dịch được. Chẳng hạn như tiểu a hoàn này tuy đã vào được đường hầm nhưng võ công không đủ, nửa đường cũng phải bỏ cuộc.

Trương Vô Kỵ lúc này luyện Cửu Dương thần công đã thành, sức lực thật là mạnh mẽ nên mới có thể đẩy được cửa mở ra. Khi cánh cửa đá đã mở ra được ba thước rồi, chàng liền đánh ra một chưởng, để phòng Viên Chân nấu ở đằng sau cửa đá đánh lên chướng, sau đó mới luồn vào.

Qua khỏi bức tường đá rồi, trước mặt lại là một đường hầm dài khác, hai người liền theo đó mà đi, thấy thông đạo hơi xiên xiên lên trên, càng đi càng hẹp lại, khoảng chừng năm mươi trượng, đột nhiên đường chia thành hai nhánh. Trương Vô Kỵ đi thử một bên thì đường đó lại chia thành bảy nhánh khác, đang phân vân chưa biết theo ngã nào, bỗng nghe thấy từ đường bên trái ở phía trước có tiếng ho khế, tuy ngừng ngay nhưng trong đêm thanh vắng nghe vẫn rõ ràng.

Trương Vô Kỵ nói khế:

- Đi phía này.

Chàng liền tiến lên đi theo con đường tận cùng phía trái. Nhánh đó chỗ cao chỗ thấp, dưới đất lại gập ghềnh khó đi, chàng xông tới nghe tiếng xích sắt phía sau loảng xoảng không dứt, liền quay lại nói:

- Dịch nhân ở phía trước, tình thế hung hiểm, cô cứ đi chậm chậm cũng được.

Con a hoàn trả lời:

- Có nạn cùng chịu, há sợ gì đâu?

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Người cũng định lừa ta chăng?". Đường hầm cứ theo phía trái lượn hình tròn ốc đi dần xuống dưới, mỗi lúc một hẹp dần, về sau chỉ còn đủ chỗ lọt một người tưởng chừng như một giếng sâu. Đột nhiên chàng cảm thấy từ trên đầu một làn gió ép xuống, liền vùng tay áo cuộn ngay ngang lưng con a hoàn, nhảy ngay xuống dưới, chân vừa chạm đất liền nhào người về phía trước, chẳng cần biết là hang sâu vạn trượng hay tường đá vì đâu có thì giờ suy nghĩ? Cũng may phía trước là một khoảng

trống đủ chỗ cho hai người dung thân. Chỉ nghe bình một tiếng thật lớn, đất cát đá vụn, bay mù mịt đầy đầu đầy mặt.

Trương Vô Kỵ định thân, bỗng nghe cô gái nói: "Nguy hiểm quá, tên giặc trọc ẩn thân bên cạnh, đẩy đá đè mình". Trương Vô Kỵ theo sườn đá vòng trở lại, tay phải giơ lên che đầu, đi được mấy bước, tay đã chạm phải mặt xù xì của tảng đá. Có tiếng của Viên Chân truyền từ sau tảng đá đến tai:

- Tặc tiểu tử, hôm nay cho ngươi chết nơi đây, có một cô gái nhỏ làm bạn, cũng may cho ngươi lắm đó. Nếu ngươi có khỏe, xem ngươi có đẩy nổi tảng đá này không nào? Nếu một tảng chưa đủ, cho thêm một tảng nữa.

Lại nghe tiếng sắt nạy vào đá, rồi thêm một tiếng bình nữa, một khối đá khác lại bị y bẩy xuống, đè lên trên tảng đá trước. Đường hầm này chỉ đủ lọt một người, Trương Vô Kỵ đưa tay mò thử, tuy tảng đá không hoàn toàn bịt chặt đường hầm, nhưng cùng lắm chỉ có thể dứt lọt một cánh tay, còn người thì không thể nào chui qua được. Chàng hít một hơi chân khí, hai tay lắc thử, hai bên đất cát bay xuống mù mịt nhưng tảng đá không thể nào đẩy nổi. Xem ra hai khối đá nặng đến mấy nghìn cân chồng lên nhau, dù chàng có khỏe như trâu như hổ, cũng không thể nào mở nổi. Dù chàng đã luyện Cửu Dương thần công nhưng sức người có hạn, hai khối đá to như hai cái gò nhỏ kia, làm sao có thể di chuyển được một gang nửa tấc nào?

Lại nghe Viên Chân ở bên ngoài tảng đá thở hổn hển, có lẽ sau khi y bị thương nặng rồi, lại còn dùng sức bẩy hai tảng đá khiến cho gân cốt không còn hơi sức. Y thở mấy lần rồi hỏi:

- Tiểu tử ... tên ... tên ngươi là..

Nói đến đây y hụt hơi không nói tiếp được nữa. Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Lúc này nếu như y có đổi ý, đột nhiên mở lòng từ bi, muốn cứu hai người ra thì cũng không sao làm được. Việc gì mình phải phí lời với y làm gì, đi xem đường hầm có lối khác đi ra không là hơn". Nghĩ thế quay mình lại, theo đường hầm đi tiếp về phía trước. Cô gái nói:

- Bên mình cháu có đồ đánh lửa, tiếc rằng không có đèn nến gì cả, có lửa cũng tắt ngay.

Trương Vô Kỵ nói:

- Đừng đánh lửa vội.

Chàng đi tiếp về phía trước thêm mấy chục trượng nữa thì đến cuối đường hầm. Hai người mò khắp nơi, Trương Vô Kỵ mò được một cái thùng gỗ, mừng nói:

- Có đây.

Giơ chưởng lên đánh xuống đập vỡ cái thùng, thấy trong thùng đầy bột, không biết là vôi hay là bột mì. Chàng nhặt một mảnh gỗ lên nói:

- Cô đốt lửa lên.

Cô tiểu hoàn lấy ra hỏa đao, hỏa thạch, búi nhùi đánh lửa lên châm vào thanh gỗ, đột nhiên lửa cháy bùng lên chói cả mắt, mảnh gỗ bén lửa ngay. Hai

người sợ đến nhảy dựng lên, mũi người thấy mùi khét của diêm sinh. Cô gái nói:

- Thuốc súng đó.

Cầm mảnh gỗ giơ lên cao, nhìn lại bột trong thùng gỗ quả nhiên là thuốc nổ đen sì. Nàng cười khúc khích:

- Nếu như lúc đóm lửa tóe ra bén vào hỏa dược, e rằng cả tên ác hòa thượng ở bên ngoài kia cũng tan xác.

Lại thấy Trương Vô Kỵ ngơ ngẩn nhìn mình, trên mặt đầy vẻ kinh ngạc, thần sắc thực là khác lạ, liền mỉm cười hỏi:

- Công tử sao thế?

Trương Vô Kỵ thở dài một tiếng, nói:

- Thì ra, thì ra cô ... cô đẹp đến thế.

Cô tiểu hoàn che miệng cười, nói:

- Cháu sợ hết hồn, quên cả giả trang khuôn mặt.

Nói rồi đứng thẳng người lên. Thì ra cô ta chẳng gù lưng, cũng không khập khiễng, hai mắt sâu thẳm có thần, mày dài mũi thẳng, bên má có lúm đồng tiền. Tuy nhiên nàng tuổi còn nhỏ, thân thể chưa trưởng thành, mặt mày xinh đẹp nhưng vẫn còn nét trẻ con. Trương Vô Kỵ nói:

- Vì cớ gì cô phải giả vờ thành quái đản đến thế?

Cô gái cười đáp:

- Tiểu thư ghét cháu lắm, thấy cháu xấu xí thì trong lòng mới vui vẻ. Nếu cháu không giả vờ thành hình dáng quái dị như thế, cô ấy đã giết cháu lâu rồi.

Trương Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao cô ấy lại muốn giết cô?

Tiểu hoàn đáp:

- Tiểu thư nghi là cháu muốn ám hại cô ấy và lão gia.

Trương Vô Kỵ lắc đầu:

- Thật là đa nghi. Khi cô cầm trường kiếm trong tay, cô ta không động đậy gì được, cô vẫn không hại cô ấy. Từ nay về sau, cô ấy sẽ không còn nghi ngờ gì cô nữa.

Cô gái nói:

- Cháu dẫn công tử xuống dưới này, tiểu thư lại càng nghi hơn. Nhưng không biết mình có ra khỏi nơi đây được không, nên dù cô ấy nghi hay không nghi, cháu cũng không để ý tới nữa.

Cô gái vừa nói vừa giơ cao thanh gỗ, xem xét chung quanh. Chỗ hai người đang đứng hình như là một căn phòng, chất đầy cung tên binh khí, đa số đều đã rỉ sét, có lẽ là nơi tàng trữ binh khí của Minh giáo khi xưa để phòng khi phải chống với ngoại địch. Xem xét tường bốn bên chung quanh, không thấy có dấu vết gì xem ra là cuối đường hầm rồi. Viên Chân sở dĩ cố ý ho là để dụ cho hai người đi vào tuyệt lộ.

Tiểu hoàn nói:

- Công tử gia, tên cháu là Tiểu Siêu. Cháu nghe tiểu thư gọi công tử là Vô Kỵ ca ca, vậy đại danh có phải là Vô Kỵ không?

Trương Vô Kỵ đáp:

- Đúng thế. Tôi họ Trương ...

Đột nhiên chàng chợt nghĩ ra, cúi xuống nhặt một cây trường mâu, nhắc nhắc thử, thấy thật nặng nề, phải đến bốn chục cân, nói:

- Số thuốc nổ này xem ra có thể phá vỡ tảng đá cứu mình thoát hiểm được.

Tiểu Siêu vỗ tay reo lên:

- Hay lắm, hay lắm.

Khi nàng vỗ tay, tiếng xích ở cổ tay chạm nhau kêu leng keng. Trương Vô Kỵ nói:

- Sợi xích này vướng chân vướng tay, giựt đứt nó đi cho rồi.

Tiểu Siêu sợ hãi nói:

- Không, không được đâu. Lão gia sẽ giận lắm đó.

Trương Vô Kỵ nói:

- Cô cứ nói là tôi bẻ gãy, tôi không sợ ông ta bực mình đâu.

Nói xong chàng cầm hai đầu xích, dụng kinh giựt ra. Sợi xích đó vốn chỉ nhỏ bằng cây đũa, sức kéo của chàng phải đến ba bốn trăm cân, nhưng chỉ kêu coong một tiếng, dây xích chấn động nhưng vẫn y nguyên không đứt.

Chàng hừ một tiếng, hít một hơi dài, tăng thêm kinh lực, nhưng sợi dây xích cũng vẫn không hề hấn gì. Tiểu Siêu nói:

- Sợi dây xích này thật là lạ lùng, không phải bảo đao lợi kiếm thì không làm gì được đâu. Chìa khóa do tiểu thư giữ.

Trương Vô Kỵ gật đầu:

- Nếu mình ra khỏi nơi đây, tôi sẽ bảo cô ta mở khóa cho cô.

Tiểu Siêu nói:

- Chỉ sợ cô ấy không chịu đưa.

Trương Vô Kỵ nói:

- Tôi với cô ta có giao tình không phải tâm thường, cô ấy thế nào cũng đưa cho tôi.

Nói rồi chàng cầm cây trường mâu, đến bên dưới tảng đá, đứng nghe ngóng một lát, không nghe tiếng hô hấp của Viên Chân, chắc y đã đi xa rồi. Tiểu Siêu giờ cao môi lửa, đứng bên cạnh soi cho chàng. Trương Vô Kỵ nói:

- Một lần chắc không vỡ được đâu, chắc phải làm vài lần.

Chàng vận sức vào cánh tay đục một cái lỗ cạnh tảng đá và vách hang. Tiểu Siêu đem hỏa dược tới, Trương Vô Kỵ liền nhồi vào trong cái lỗ đó, xoay chiếc giáo lại, dùng cán giáo lèn cho chặt, lại làm một sợi dây dẫn kéo dài tới bên trong căn phòng đá. Chàng cầm lấy cây đuốc trong tay Tiểu Siêu, cô gái liền lấy tay bịt chặt tai lại. Trương Vô Kỵ tiến ra trước che cho cô, cúi xuống châm ngòi đóm lửa liền theo đường dây chạy đi.

Chỉ nghe một tiếng ầm thật lớn, một làn hơi nóng ép thốc vào, đẩy chàng lùi lại hai bước, Tiểu Siêu cũng ngã chúi xuống. Chàng đã đề phòng trước, giờ tay đỡ ngang lưng cô ta. Trong thạch thất khói bụi bay mù mịt, cây đuốc cũng bị thổi tắt ngúm. Trương Vô Kỵ hỏi:

- Tiểu Siêu, cô không sao chứ?

Tiểu Siêu ngập ngừng một hồi, nói:

- Cháu ... cháu không sao cả.

Trương Vô Kỵ nghe cô giọng có vẻ nghẹn ngào, hơi lấy làm lạ, đến khi đốt lửa lên, thấy cô rung rung nước mắt, liền hỏi:

- Sao thế? Cô khó chịu trong người ư?

Tiểu Siêu nói:

- Trương công tử, công tử ... công tử không biết cháu là ai, sao đối với cháu tốt thế?

Trương Vô Kỵ lạ lùng:

- Thế là sao?

Tiểu Siêu nói:

- Sao công tử lại che ở trước mặt cháu? Cháu chỉ là một đứa nô tì hèn hạ, còn công tử ... tấm thân nghìn vàng, sao lại đứng chắn cho cháu?

Trương Vô Kỵ mỉm cười, nói:

- Tôi có quý trọng gì đâu? Cô là một cô gái nhỏ, tôi tự nhiên phải che chở cho cô.

Đến khi khói bụi tan hết, chàng đi trở lại sườn hang, thấy tảng đá kia chẳng hề hấn gì, vẫn sừng sững như cũ, chỉ vạt đi một góc nhỏ. Trương Vô Kỵ hơi thất vọng nói:

- Chỉ sợ phải đến bảy tám lần thì mình mới qua được. Thế nhưng thuốc nổ chỉ còn dùng được nhiều lắm là hai lần nữa thôi.

Chàng lại cầm cây mâu lên, đục lỗ trên tảng đá. Đào được mấy nhát, vô tình đâm cây mâu vào vách đá, đột nhiên một cục đá to bằng cái đầu rơi ra, hở thành một cái lỗ. Chàng vừa mừng vừa sợ, thò tay vào, móc những đá chung quanh lắc mấy cái, thấy hơi nhúc nhích, vội sử kình giựt ra, lại thêm một tảng đá khác tuột xuống. Chàng moi ra được bốn cục đá vuông vức chừng một thước thì cái hang đã đủ để chui vào. Thì ra phía bên kia của đường hầm này có một lối đi, vừa rồi thuốc nổ tảng đá lớn, đã làm cho tường chắn động khiến những tảng đá rời ra. Cái miệng hang bịt bằng đá hoa cương, từng khối lớn bằng cái đầu.

Trương Vô Kỵ cầm bó đuốt chui qua trước rồi gọi Tiểu Siêu đi theo. Đường hầm này cũng theo hình tròn ốc đi xuống, nhưng chàng đã khôn ngoan hơn, cầm cây mâu chìa ra đằng trước, đề phòng Viên Chân ám toán lần nữa. Đi khoảng bốn năm chục trượng, đến một cửa đá. Chàng đưa cây mâu và bó đuốc cho Tiểu Siêu, vận kình đẩy cánh cửa, mở ra một căn phòng nữa.

Gian phòng này rất lớn, trên đỉnh có thạch nhũ rủ xuống, đúng là một thạch động thiên nhiên. Chàng cầm bó đuổi soi qua mấy vòng, bỗng thấy dưới đất hai bộ xương người chết. Y phục trên hai tàn cốt này chưa rã hết, nhìn kỹ là một người đàn ông, một người đàn bà.

Tiểu Siêu sợ hãi, nép vào bên cạnh Trương Vô Kỵ. Trương Vô Kỵ giơ cao ngọn đuốc, tra xét căn phòng thêm một lần nữa, nói:

- Chỗ này xem chừng là tận cùng rồi, không biết có tìm được đường ra không?

Chàng cầm cây mâu, gõ vào các bức vách, chỗ nào cũng thấy bình bịch nặng nề không thấy chỗ nào có vẻ rỗng. Chàng đến gần hai bộ xương người, thấy tay người đàn bà cầm một con dao găm sáng loáng, đâm vào ngực mình. Chàng hơi ngạc nhiên, nghĩ đến câu chuyện Viên Chân kể. Viên Chân và Dương phu nhân lén gặp nhau trong bí đạo, bị Dương Đỉnh Thiên bắt gặp. Dương Đỉnh Thiên phần uất, tẩu hỏa chết, Dương phu nhân liền dùng chủy thủ tự vẫn chết theo chồng. "Không lẽ hai người này là vợ chồng Dương Đỉnh Thiên chăng?". Chàng đến gần bộ xương người đàn ông, thấy bên cạnh nơi xương bàn tay có một miếng da dê.

Trương Vô Kỵ nhặt miếng da lên xem, chỉ thấy một bên có lông, một bên nhẵn thín, không có gì đặc biệt. Tiểu Siêu cầm lấy miếng da, vẻ mặt vui mừng, kêu lên:

- Chúc mừng công tử, đây là tâm pháp võ công cao cấp nhất của Minh giáo.

Nói xong thò ngón tay trở bàn tay trái quẹt vào con dao chủy thủ trên ngực Dương phu nhân một cái, cắt một đường nhỏ, lấy máu bôi lên trên tấm da, liền từ từ hiện lên, hàng đầu tiên gồm mười một chữ viết: Minh Giáo Thánh Hỏa Tâm Pháp: Cần Khôn Đại Na Di.

Trương Vô Kỵ vô tình tìm được võ công tâm pháp của Minh giáo nhưng không lấy gì vui, nghĩ thầm: "Trong đường hầm này không nước, không gạo, nếu không ra khỏi nơi đây, cùng lắm được bảy tám ngày, ta và Tiểu Siêu cũng chết đói chết khát thôi. Dù có học võ công cao đến mấy thì cũng đành vô dụng".

Chàng nhìn hai bộ xương, nghĩ tiếp: "Gã Viên Chân kia sao không lấy luôn bộ tâm pháp Cần Khôn Đại Na Di này luôn? Có lẽ sau khi y gặp phải chuyện đau đớn kia rồi, không bao giờ còn dám quay lại nhìn xác vợ chồng Dương Đỉnh Thiên nữa. Chắc y cũng không biết mảnh da dê này có chép tâm pháp võ công, nếu không thì chẳng nói gì vợ chồng họ Dương đã chết rồi, mà dù còn sống, y cũng tìm cách lấy cắp". Chàng quay lại hỏi Tiểu Siêu:

- Sao cô lại biết được bí mật của tấm da dê này?

Tiểu Siêu cúi đầu đáp:

- Khi lão gia nói chuyện với tiểu thư cháu có nghe lên được. Hai người là giáo đồ Minh giáo, không dám vi phạm giáo qui, đi xuống dưới bí đạo này tìm kiếm.

Trương Vô Kỵ nhìn hai bộ xương trắng, hơi thấy cảm khái, nói:

- Minh chôn họ đi vậy.

Hai người gom đất đá chung quanh lại vun vào một chỗ rồi đắp lên xác hai vợ chồng Dương Đỉnh Thiên. Tiểu Siêu bỗng cầm một vật bên cạnh tàn cốt Dương Đỉnh Thiên lên nói:

- Trương công tử, ở đây có một phong thư.

Trương Vô Kỵ cầm lấy xem qua, thấy trên bao thư có viết mấy chữ "Phu nhân thân khải" bốn chữ. Vì đã lâu ngày, phong bì đã mục nát nên bốn chữ kia cũng đã bị tàn khuyết, nhưng vẫn còn nhìn thấy nét bút rắn rỏi toát ra một vẻ mạnh mẽ. Phong bì được dán kỹ, dấu xi khàn vẫn còn nguyên. Trương Vô Kỵ nói:

- Dương phu nhân chưa kịp mở thư ra xem đã tự sát chết rồi.

Chàng cung kính đặt bao thư vào trong đồng tàn cốt của hai người, đang định lấy đất đá vùi lên, Tiểu Siêu nói:

- Mở ra xem thử nào? Không chừng Dương giáo chủ có dặn dò chuyện gì.

Trương Vô Kỵ đáp:

- Làm thế e rằng bất kính.

Tiểu Siêu nói:

- Nếu như Dương giáo chủ có tâm nguyện gì chưa thành, công tử chuyển cáo lại cho lão gia và tiểu thư, để họ theo lời Dương giáo chủ thực hiện, chẳng hay hơn ư?

Trương Vô Kỵ thấy vậy cũng phải liên nhẹ nhàng mở phong bì, lấy ra một tờ giấy lụa trắng thật mỏng, trên đó có viết:

Phu nhân yêu quý:

Phu nhân từ khi về nhà họ Dương, ngày đêm u uất. Ta thô lỗ kém đức, không đủ cho phu nhân vui lòng, thật là có lỗi lắm vậy. Nay đã đến lúc vĩnh biệt, mong phu nhân lượng thứ cho.

Y giáo chủ đời thứ ba mươi hai có di mệnh rằng, khi nào ta luyện thành Càn Khôn Đại Na Di thần công, hãy dẫn các anh em đi qua tổng giáo bên Ba Tư, tìm cách nghênh đón thánh hỏa lệnh về. Bản giáo tuy phát nguyên từ Ba Tư, nhưng đã mọc rễ nơi Trung Hoa, thêm cành tỏa lá đã mấy trăm năm nay rồi. Nay Thát tử chiếm trung thổ của ta, bản giáo thề nhất định tới cùng, quyết không tuân lệnh vô lý từ tổng giáo Ba Tư, chịu cúi đầu nhận kẻ Mông Nguyên làm chủ. Thánh hỏa lệnh nếu về lại tay ta rồi, Minh giáo Trung Hoa lập tức có thể đứng ngang hàng với tổng giáo Ba Tư ngay.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Thì ra tổng giáo Minh giáo ở tại nước Ba Tư. Y giáo chủ và Dương giáo chủ không chịu tuân lệnh tổng giáo hàng phục

Nguyên triều, thực là những hảo hán tử rất khí khái". Chàng trong lòng đối với Minh giáo thêm vài phần khâm phục, lại đọc tiếp xuống dưới:

Hôm nay ta sơ thành thân công bậc thứ tư, lại biết được chuyện Thành Côn, huyết khí trào lên không sao tự chế được, chân lực tán hết, biết đã đến lúc trở về rồi. ý trời như thế, mệnh ta như thế, biết làm sao hơn?

Trương Vô Kỵ đọc đến đây, thở dài một tiếng nói:

- Thì ra khi Dương giáo chủ viết lá thư này, đã biết chuyện Dương phu nhân cùng Thành Côn lên gặp nhau nơi bí đạo.

Chàng thấy Tiểu Siêu ngập ngừng dường như muốn hỏi chuyện gì nhưng không dám mở miệng, liền đem chuyện vợ chồng Dương Đỉnh Thiên và Thành Côn thuật sơ qua. Tiểu Siêu nói:

- Cháu thấy chuyện này là do Dương phu nhân không nên không phải. Nếu bà ta trong lòng còn nghĩ đến Thành Côn thì đừng lấy Dương giáo chủ làm gì, còn nếu đã lấy Dương giáo chủ, thì không nên lên gặp lại Thành Côn.

Trương Vô Kỵ gật đầu, nghĩ thầm: "Cô này còn bé như thế nhưng đã hiểu biết". Chàng đọc tiếp xuống dưới:

Nay mệnh ta chỉ còn sống tối, phụ lòng Y giáo chủ trọng thác, thực là kẻ có tội của bản giáo. Vậy phu nhân cầm lá thư do chính ta viết này, chiêu tụ tả hữu Quang Minh sứ giả, bốn đại Hộ Giáo pháp vương, Ngũ Hành Kỳ sứ, Ngũ Tán Nhân truyền di mệnh của ta như sau:

Bất luận ai thu hồi được thánh hỏa lệnh về thì được làm giáo chủ đời thứ ba mươi bốn của bản giáo. Kẻ nào không phục giết đi không tha. Ra lệnh cho Tạ Tốn tạm nhận chức vụ Phó giáo chủ, xử phân các việc trọng đại trong bản giáo.

Trương Vô Kỵ lòng chấn động, nghĩ thầm: "Hóa ra Dương giáo chủ đã chỉ định nghĩa phụ ta tạm nhiếp chức vụ phó giáo chủ. Nghĩa phụ ta văn võ toàn tài, Dương giáo chủ chết rồi, ông ta là nhân vật kiệt kiệt nhất của Minh giáo. Tiếc rằng Dương phu nhân không đọc lá thư này, nếu không Minh giáo không đến nỗi tàn sát lẫn nhau, long trời lở đất như thế". Chàng thấy Dương Đỉnh Thiên coi trọng Tạ Tốn như thế, lòng thật vui mừng, nhưng cũng không khỏi thương cảm, xuất thần một hồi rồi lại đọc tiếp:

Cần Khôn Đại Na Di tâm pháp tạm do Tạ Tốn tiếp chưởng, sau này sẽ chuyển lại cho tôn giáo chủ. Làm rạng rỡ tôn giáo của chúng ta, đuổi quân Hồ Lỗ ra khỏi bờ cõi, làm điều lành, trừ điều ác, giúp chuyện ngay, chống kẻ gian, mong các đấng minh tôn thánh hỏa phổ huệ thiên hạ thế nhân là điều tôn giáo chủ phải cố mà làm.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Cứ theo di mệnh của Dương giáo chủ mà xem, tông chỉ của Minh giáo thật là chính đại. Các đại môn phái cứ khư khư giữ lấy quan niệm của môn hộ, không ngừng làm khó dễ Minh giáo, quả thực không phải chút nào". Chàng lại đọc tiếp tờ di thư:

Ta đem công lực còn sót lại trong mình, đóng cửa đá lại ở cùng Thành Côn trong đường hầm này, còn phụ nhân cứ theo bản đồ bí đạo mà thoát ra. Đương thế không có người thứ hai nào có thần công Càn Khôn Đại Na Di, thì cũng không ai có thể đẩy được cái cửa đá nằm ở vị trí Vô Vọng. Đợi đến khi hào kiệt hậu thế luyện được rồi, tàn cốt của ta và Thành Côn cũng đã mục nát.

Đỉnh Thiên cần bạch.

Sau cùng là một hàng chữ nhỏ:

Ta tên là Đỉnh Thiên, ở trên đời không làm được công nghiệp gì, đối với bản giáo không làm tròn nhiệm vụ, làm đau lòng phụ nhân, ôm mối hận chết đi, vậy mà dám cuồng ngôn dối trời đạp đất, thật đáng chê cười.

ở phía sau bức thư là một bản đồ bí đạo, ghi rõ các nơi ngõ ngách và cửa nẻo. Trương Vô Kỵ mừng quá, nói:

- Dương giáo chủ vẫn tưởng sẽ tự giam mình chung với Thành Côn trong đường hầm này, hai người cùng chết, nào ngờ ông ta tính không đến nơi đến chốn, chết sớm quá, để cho gã Thành Côn kia thung dung cho tới tận hôm nay. Cũng may mình có bức bản đồ này có thể kiếm được lối ra.

Tại bức địa đồ, chàng kiểm đúng chỗ mình đang đứng, tra xét lại thì có khác nào bị một thùng nước lạnh dội từ đầu trở xuống, thì ra lối thoát duy nhất, chính là lối mà Thành Côn dùng đá lấp mất rồi, thành ra dù có hay không có bức toàn đồ cũng thế thôi. Tiểu Siêu nói:

- Công tử đừng vội nản lòng, có thể có lối khác không chừng.

Cô ta cầm lấy tấm bản đồ, cúi đầu xem kỹ, thấy bản đồ vẽ thật rành rọt, đúng là ngoài lối đó ra không còn đường nào khác. Trương Vô Kỵ thấy nàng lộ vẻ thất vọng, cười gượng:

- Di thư của Dương giáo chủ có nói rõ, nếu ai luyện thành thần công Càn Khôn Đại Na Di, thì có thể đẩy được cánh cửa đá mà ra. Trên đời bây giờ ngoài Dương Tiêu tiên sinh ra, không ai luyện qua môn này cả. Thế nhưng ông ta công lực còn non, đâu có ở nơi đây cũng chưa chắc đã làm được việc gì. Hơn nữa, mình cũng không biết hướng Vô Vọng là ở chỗ nào, trên bản đồ không ghi rõ, thì làm cách nào mà tìm?

Tiểu Siêu nói:

- Vô Vọng ư? Đó là phương vị của một trong sáu mươi tư quẻ của Phục Hi, Càn chấm dứt ở cung Ngọ, Khôn chấm dứt ở cung Tý, Dương ở phương Nam, Âm tại phương Bắc. Vô Vọng nằm giữa hai vị trí Minh Di và Tùy.

Nàng nói xong liền ở trong thạch thất phân chia phương vị, đi đến góc phía tây bắc, nói:

- ở tại nơi đây.

Trương Vô Kỵ thấy lên tinh thần, nói:

- Có thật không?

Chàng liền chạy đến đường hầm chứa binh khí, lấy một cây đại phủ về, cạo sạch những đất cát bám trên tường, quả nhiên có dấu của một cánh cửa, nghĩ thầm: "Ta tuy không biết phép tắc trong Càn Khôn Đại Na Di, nhưng luyện Cửu Dương thần công đã thành, uy lực chưa chắc đã kém gì môn này". Nghĩ thế bèn tụ khí vào đan điền, kinh lực vận lên hai cánh tay, hai chân xoải ra thành cung tiến bộ, từ từ đẩy ra. Chàng đẩy một hồi lâu, thạch môn trước sau vẫn không nhúc nhích. Bất luận hai tay chàng đổi kiểu nào, vận chân khí cách nào, tới khi hai tay mỏi nhừ, xương cốt cơ thể kêu lục cục, cái cửa đá đó vẫn trơ trơ tường như liền với bức tường là một, chẳng di động được một phân.

Tiểu Siêu khuyên:

- Trương công tử, đừng thử thêm nữa, để cháu đem hỏa dược lại xem thế nào.

Trương Vô Kỵ vui mừng nói:

- Hay lắm, tôi quên mất là mình có thuốc súng.

Hai người đem tất cả nửa thùng thuốc súng nhồi vào thạch môn rồi đốt dây dẫn hỏa. Sau tiếng nổ, cánh cửa đá bị vạt vào đến bảy tám thước nhưng vẫn không thấy đường hầm đâu, xem ra tảng đá này bề dày còn hơn cả bề rộng.

Trương Vô Kỵ hơi cảm thấy ân hận, cầm tay Tiểu Siêu, dịu dàng nói:

- Tiểu Siêu, toàn là do tôi cả, làm cho cô cũng bị giam nơi đây không ra được.

Tiểu Siêu đưa đôi mắt trong suốt nhìn thẳng vào mặt chàng nói:

- Trương công tử, công tử phải trách cháu mới phải, nếu như cháu không dẫn công tử vào ... thì đâu đến nỗi ... đến nỗi ...

Nói đến đây, cô gái giơ tay áo gạt lệ, một hồi sau, bỗngưng cười khanh khách, nói:

- Nếu mình không ra được thì buồn lo cũng có ích gì. Để cháu hát cho công tử nghe một bài, được không?

Trương Vô Kỵ còn lòng dạ nào mà nghe hát, nhưng không nỡ làm nàng cụt hứng, mỉm cười nói:

- Thế thì hay lắm.

Tiểu Siêu ngồi xuống bên cạnh chàng, cất tiếng hát:

Nhân sinh lý lẽ ai ơi,

Làm người cốt được thanh thoi đủ rồi.

Ai ai cũng có thời thăng giáng,

Chẳng một ai chỉ xuống không lên.

Trong may có rủi kẻ bên,

Rủi kia cũng sẵn có hên ẩn tàng.

Trương Vô Kỵ nghe đến câu: "Cát tàng hung, hung tàng cát" lại nghĩ đến thân phận mình, quả đúng như thế, thấy giọng nàng trong trẻo dễ nghe, lên

cao xuống thấp thật uyển chuyển, bao nhiêu buồn phiền giảm hẳn. Cô gái lại hát tiếp:

Giàu sang đâu hẳn giàu sang mãi,
Trời chói chang có lúc xế chiều.
Trăng kia sáng mãi bao giờ,
Tròn rồi lại khuyết đây chờ khi vơi.
Đất thoai thoải đông nam một cõi,
Vội vọi nghiêng tây bắc trời cao.
Dù cho thiên địa nhường bao,
Cũng chưa toàn vẹn làm sao con người.

Trương Vô Kỵ nói:

- Tiểu Siêu, cô hát nghe hay quá, bài hát này ở đâu vậy?

Tiểu Siêu cười đáp:

- Công tử nói đùa, cháu hát có gì đâu mà hay? Cháu nghe người ta hát, nên nhớ được vài câu, cũng chẳng biết của ai làm nữa.

Trương Vô Kỵ nghĩ đến câu "Thiên địa thương vô hoàn thể" nên tấm tắc khen bài hát. Tiểu Siêu hỏi:

- Công tử có thích nghe hát thật không? Hay chỉ nói giả vờ?

Trương Vô Kỵ cười:

- Thích hay không thích nghe lại còn giả hay thật gì nữa? Lẽ dĩ nhiên là thật rồi.

Tiểu Siêu nói:

- Hay lắm. Để cháu hát thêm một bài nữa nhé?

Cô ta lấy tay vỗ lên trên đá làm nhịp, hát thêm:

Chớ nên cau mặt nhú mày,
Cũng đừng tranh cãi để cầu hơn ai.
Mặt hoa da phấn hôm nay,
Già hơn bữa trước một ngày còn chi?
Xuân qua đông lại tới thì,
Từ xưa vẫn thế có gì khác đâu.
Dù cho khôn khéo sang giàu,
Nghèo hèn ngu độn cũng đều như nhau.
Cõi trần kẻ trước người sau,
Cuối cùng cũng đến cái cầu xuôi tay.
Hôm nay chỉ biết hôm nay,
Trăm năm thấm thoát đã hay một đời.
Mấy ai thọ được bảy mươi,
Thời gian như nước chảy xuôi qua cầu.

Bài hát ý tứ mệnh mang, hiển nhiên người làm ra cũng đã nhiều kinh lịch, biết rõ bụng dạ nhân tình, ở miệng một cô gái đang tuổi hoa niên hát ra xem chừng không xứng, đúng là cô ta nghe người khác hát rồi thuộc lòng. Trương

Vô Kỵ tuổi tuy còn trẻ nhưng mười năm qua cũng đã nếm đủ mùi gian khổ rồi, hôm nay bị kẹt trong giữa lòng núi, trước mắt thấy không còn đường sống nhảm lại hai câu: "Cõi trần kẻ trước người sau, Cuối cùng cũng đến cái cầu xuôi tay" không khỏi trùng lòng. Cái cầu xuôi tay hẳn là ngày từ già cõi đời. Chàng đã nhiều lần lâm vào cảnh sinh tử quan đầu, nhưng trước đây chỉ có hai đường, sống hay chết, không liên lụy đến ai, lần này lại kéo thêm cô bé Tiểu Siêu, rồi chuyện tồn vong của Minh giáo, an nguy của Dương Tiêu, Dương Bất Hối và bao nhiêu người khác, cái thâm cừu giữa nghĩa phụ và Viên Chân, đều có ít nhiều liên quan đến chàng, nên không đành lòng mà chịu chết.

Chàng đứng lên đến đẩy cái cửa đá lần nữa, thấy chân khí trong cơ thể lưu chuyển, tưởng như trong người tích súc một luồng lực khí vô cùng vô tận, nhưng tắc tị không thể sử dụng được, khác nào cơn lũ lụt cuộn cuộn trên sông bị hai bờ đê chặn lại, không thể nào vượt qua.

Chàng thử ba lần không xong đành chịu thúc thủ. Bỗng thấy Tiểu Siêu lại cắt đầu ngón tay, lấy máu tươi tô lên miếng da dê, nói:

- Trương công tử, công tử thử luyện Càn Khôn Đại Na Di tâm pháp xem sao? Biết đâu công tử thông minh hơn người, tập một lần là được.

Trương Vô Kỵ cười đáp:

- Các giáo chủ tiền nhiệm của Minh giáo luyện suốt cả đời nhưng cũng chưa ai thành công. Các vị đó đã làm giáo chủ, tài trí ắt phải trác tuyệt hơn người, tôi chỉ trong sớm tối làm sao có thể hơn họ được?

Tiểu Siêu lại cúi đầu hát:

Hôm nay chỉ biết hôm nay,

Trăm năm thấm thoát đã hay một đời.

Công tử cứ luyện thêm được lúc nào hay lúc nấy.

Trương Vô Kỵ mỉm cười, đón lấy miếng da dê, miệng nhảm đọc, thấy viết trên mảnh da này toàn là cách vận hành chân khí, cùng các pháp môn di cung sử kình. Chàng theo đó làm thử, không phí chút hơi sức nào đã làm được ngay. Trên miếng da viết tiếp:

Đây là tâm pháp cấp thứ nhất, người ngộ tính cao thì bảy năm có thể luyện thành, người kém một chút thì phải mất mười bốn năm.

Chàng lấy làm lạ: "Cái này có khó khăn gì đâu? Sao lại phải luyện tới bảy năm mới xong?"

Chàng xem tiếp xuống tâm pháp cấp thứ hai, theo đó mà làm, chỉ một lát là chân khí quán thông, trong mười đầu ngón tay, tưởng chừng như có hơi lạnh vọt ra. Trong đó lại có ghi chú:

Cấp thứ hai, người ngộ tính cao thì bảy năm có thể luyện thành, người kém một chút thì phải mất mười bốn năm. Nếu tới năm thứ hai mươi mốt mà không tiến triển, không được luyện sang cấp thứ ba, để phòng tẩu hỏa nhập ma, không cách nào cứu được.

Chàng vừa mừng vừa sợ, liền coi tiếp xuống cấp thứ ba. Lúc này những hàng chữ đã mờ, chàng đang định lấy chủy thủ cắt ngón tay thì Tiểu Siêu đã lấy máu mình xoa lên mảnh da dê trước. Trương Vô Kỵ vừa đọc vừa luyện theo, tầng thứ ba rồi tầng số bốn, đi đến đâu thông đến đó luyện được ngay chẳng khác gì chẻ tre.

Tiểu Siêu thấy mặt chàng một nửa bên đỏ như máu, nửa bên kia lại xanh lè, trong lòng hơi hãi sợ, nhưng thấy chàng thần định khí túc, hai mắt sáng lấp lánh, nên cũng yên tâm. Đến khi chàng đọc tiếp luyện tâm pháp qua cấp thứ năm, mặt chàng lúc xanh lúc đỏ. Khi mặt màu xanh thì thân thể hơi run như ở trong đá lạnh, còn khi mặt đỏ thì mồ hôi vã ra như mưa.

Tiểu Siêu lấy khăn tay ra, đưa lên định lau mồ hôi trán cho chàng, đột nhiên tay giật mạnh một cái, thân hình ngã qua một bên như muốn ngã ngửa. Trương Vô Kỵ đứng lên, giơ tay áo lau mồ hôi, trong nhất thời chẳng hiểu tại sao, nhưng cũng biết rằng cấp tâm pháp thứ năm chàng đã luyện xong rồi.

Thì ra môn Càn Khôn Đại Na Di tâm pháp này vốn là một phương thức vận kinh sử lực rất là xảo diệu, căn bản đạo lý là làm thế nào phát huy tối đa cái tiềm lực trong cơ thể của mỗi người. Trong bất cứ ai cũng có một tiềm lực thật to lớn, nhưng bình thời không sử dụng được mà thôi. Chỉ khi nào gặp chuyện khẩn cấp, chẳng hạn như cháy nhà mới thấy một người sức trời gà không chặt cũng có thể vác cả nghìn cân. Trương Vô Kỵ luyện xong Cửu Dương thần công rồi, lực đạo súc tích trong người hiện nay không ai bì kịp, có điều chưa được minh sư chỉ điểm nên không sử dụng được. Bây giờ chàng học được Càn Khôn Đại Na Di tâm pháp, sức lực trong người như hồng thủy trào lên, không có gì có thể chế ngự nổi.

Môn tâm pháp này sở dĩ khó mà luyện cho thành công, chỉ sơ xảy một chút là tẩu hỏa nhập ma ngay, toàn là do việc vận kinh vừa xảo diệu, vừa phức tạp, mà nội lực người luyện công lại chưa đủ hùng hồn để vượt qua. Việc đó cũng không khác gì đưa cho một đứa trẻ bảy tám tuổi múa một chiếc búa nặng hàng trăm cân, trùy pháp càng tinh vi xảo diệu, thì càng dễ đưa đến chỗ tự đánh vào mình vỡ đầu chảy máu. Thế nhưng nếu người sử dụng cái búa là một đại lực sĩ thì lại không sao cả. Những người luyện môn tâm pháp này trước đây, chỉ vì nội lực hữu hạn, miễn cưỡng tu luyện, để lâm vào cảnh bụng dạ có thừa mà sức chẳng đủ.

Các vị giáo chủ Minh giáo ngày xưa có mấy ai không hiểu đạo lý này đâu. Thân đã làm đến giáo chủ hẳn chí khí kiên nghị lấp biển dời non, đâu có người nào chịu thua kém ai, mà cũng có ai thấy khó mà bỏ cuộc? Đại phạm võ học cao thủ đều lấy câu châm ngôn "tinh thành sở chí, kim thạch vi khai" nằm lòng, nên người nào cũng hăm hăm hờ hờ, hết sức tu tập, biết đâu rằng sức người có hạn, chỉ nhất tâm nghĩ rằng "nhân định thắng thiên" để đến nỗi ảm hận nhi chung.

Trương Vô Kỵ sở dĩ chỉ mất nửa ngày đã luyện xong trong khi nhiều người thông minh tài trí, võ nghệ cao cường hơn chàng nhiều lần, hết sức hết tâm mấy chục năm vẫn không thành công, cái khác nhau cũng chỉ là một bên nội lực có thừa, còn một bên nội lực chưa đủ mà thôi.

Trương Vô Kỵ luyện đến cấp thứ năm rồi, thấy tinh thần lực khí toàn thân chỗ nào cũng có thể chỉ huy như ý muốn, muốn phát là phát, muốn thu là thu, tất cả đều do tâm ý điều khiển được cả, khắp cơ thể, các đốt tiết cảm thấy thật là thoải mái. Lúc này chàng quên cả việc phải đẩy cánh cửa đá, tiếp tục luyện xuống cấp thứ sáu. Chỉ hơn một tiếng đồng hồ sau, chàng đã bước vào cấp thứ bảy.

Cấp thứ bảy này so với cấp thứ sáu áo diệu gấp bội, không có thể hiểu được một cách dễ dàng. Cũng may là chàng tinh thông y đạo, mạch lý, mỗi khi gặp chỗ khó khăn không hiểu, lại đem y lý ra ấn chứng, nên mọi chỗ chàng đều quán thông. Khi luyện được quá nửa rồi, bỗng thấy khí huyết trào lên, tim đập mạnh. Chàng vội định thần, từ đầu luyện lại, cũng bị y như thế. Từ khi chàng luyện cấp thứ nhất tới chỗ này, chưa bao giờ bị tình trạng như vậy. Chàng bỏ qua mấy câu, luyện tiếp xuống dưới, lại thấy thuận lợi, nhưng được vài câu lại gặp trở ngại. Từ đó về sau, trở ngại mỗi lúc một nhiều, tính ra tổng cộng có tất cả mười chín câu không sao luyện được.

Trương Vô Kỵ trầm ngâm một hồi, để tấm da dê lên trên đồng đá, cung kính phục xuống, khấu đầu mấy lần, khẩn:

- Đệ tử Trương Vô Kỵ, vô tình tìm được thần công tâm pháp của Minh giáo, chỉ vì mong thoát khỏi khốn cảnh tìm đường sống, quả không có bụng ăn cắp bí tịch của quý giáo. Đệ tử sau khi thoát khỏi hiểm cảnh rồi, sẽ nhất quyết đem thần công này tận lực giúp quý giáo, không dám phụ lòng vun đắp và đại ân cứu mạng của liệt đại giáo chủ.

Tiểu Siêu cũng quì xuống lạy mấy lạy, hạ giọng khẩn thêm:

- Liệt đại giáo tông ở trên, xin quý ngài phù hộ cho Trương công tử trung hưng Minh giáo, làm sáng tỏ uy danh của liệt tổ.

Trương Vô Kỵ đứng thẳng lên nói:

- Tôi đâu có phải là giáo đồ của Minh giáo, theo lời giáo huấn của thái sư phụ tôi, trong tương lai sẽ không thể nào gia nhập Minh giáo được. Thế nhưng sau khi tôi đọc di thư của Dương giáo chủ rồi, biết được tông chỉ của Minh giáo thật là quang minh chính đại, nên thể nào cũng kiệt tận sở năng, cố giải thích những chỗ hiểu lầm cho các đại môn phái, xin hai bên đừng tranh chấp nữa.

Tiểu Siêu nói:

- Trương công tử, công tử nói còn mười chín câu chưa luyện xong, sao không nghỉ một lát, cho tinh thần sung túc, biết đâu chả luyện được?

Trương Vô Kỵ nói:

- Hôm nay tôi đã luyện thần công Càn Khôn Đại Na Di đến cấp thứ bảy rồi, tuy phải bỏ qua mười chín câu, cũng có chút khuyết điểm thực, nhưng cũng như bài hát của cô mới rồi:

Dù cho thiên địa nhường bao,

Cũng chưa toàn vẹn làm sao con người.

Có lẽ nào tôi không biết đủ, tham lam cốt được thật nhiều? Tôi có phúc trạch công đức gì mà được thần công tâm pháp của Minh giáo? Để lại mười chín câu không luyện, chính là hợp đạo lý đó.

Tiểu Siêu nói:

- Công tử nói phải lắm.

Nàng cầm lấy tấm da dê, hỏi xem Vô Kỵ chỗ nào luyện chưa được, thăm nhăm lại mấy lần nhớ kỹ mười chín câu đó trong lòng. Trương Vô Kỵ cười hỏi:

- Cô nhớ để làm gì?

Tiểu Siêu má đỏ bừng, nói:

- Chẳng làm gì cả. Cháu thấy công tử mà còn chưa luyện được nên xem thử coi khó đến mức nào.

Có biết đâu Vô Kỵ là người không coi trọng chuyện gì cả, thấy phải dừng là dừng, chính hợp với đạo "tri túc bất nhục" (biết đủ thì không phải chịu nhục) của cổ nhân. Thì ra năm xưa vị cao nhân sáng chế Càn Khôn Đại Na Di này, nội lực tuy mạnh thật, nhưng cũng chưa tới mức mạnh như Cửu Dương thần công nên cũng chỉ tới cấp thứ sáu là hết. Tâm pháp ông ta viết trong cấp thứ bảy, chính ông ta cũng chưa luyện tới, chỉ do thông minh trí tuệ, tưởng tượng và biến hóa ra mà thôi. Mười chín câu Vô Kỵ luyện không thông, toàn là do vị cao nhân tưởng tượng mà thêm vào, tưởng đúng mà thực ra không phải. Nếu Trương Vô Kỵ là người có cái tâm câu toàn, nhất định phải luyện cho kỳ được mới thôi, ắt sẽ tẩu hỏa nhập ma ở cái cửa ải sau cùng này, chẳng khùng điên si ngốc thì cũng toàn thân bại liệt, có khi còn đứt kinh mạch táng mạng không chừng.

Hai người gom góp đất đá, chôn cất di thể hai vợ chồng Dương Đỉnh Thiên xong mới đi đến trước cánh cửa đá. Lần này Trương Vô Kỵ chỉ cần đưa tay phải, để vào một bên cửa, theo đúng phép vận khí của Càn Khôn Đại Na Di tâm pháp, hơi sử kình, phiến đá đã kêu kèn kẹt từ từ chuyển động. Chàng vận thêm một phần sức lực nữa, cánh cửa chậm chậm mở ra.

Tiểu Siêu mừng quá, nhảy căng lên, vỗ tay khen ngợi, xích sắt ở tay chân chạm vào nhau, lại kêu leng keng liên hồi. Trương Vô Kỵ nói:

- Để tôi bứt sợi dây xích lần nữa xem sao.

Tiểu Siêu cười đáp:

- Lần này chắc là phải được.

Trương Vô Kỵ cầm sợi dây xích nối liền hai cánh tay nàng, vận kình kéo ra, dây xích từ từ dài ra, nhưng vẫn không đứt. Tiểu Siêu kêu lên:

- ối chao, không ổn rồi. Công tử càng kéo dài chừng nào, thì lại càng bất tiện chừng nấy.

Trương Vô Kỵ lắc đầu:

- Cái dây xích này thật quái lạ, e rằng kéo dài đến mấy chục trượng cũng vẫn chưa đứt.

Thì ra một đời giáo chủ Minh giáo trước đây tìm được một khối vụn thạch quái dị từ trên trời rơi xuống, trong đó có chứa chất liệu kim khí không như các loại sắt thép khác, các thợ khéo trong Nhuệ Kim Kỳ liền thử đúc binh khí nhưng không xong, nên rèn thành sợi dây xích này. Trương Vô Kỵ thấy Tiểu Siêu ủ rũ nên an ủi cô ta:

- Cô yên tâm, cứ tin rằng tôi thế nào cũng mở được xích này cho cô. Chúng mình bị kẹt trong giữa chừng núi như thế này cũng còn ra được, sá gì một sợi dây xích nhỏ?

Chàng muốn tìm Viên Chân báo thù, quay trở lại cố đẩy hai tảng đá vụn cân kia, tuy chàng đã luyện thành thần công, hai khối đá bị chàng đẩy có chuyển động, nhưng vẫn không chịu mở ra. Chàng lắc đầu, cùng Tiểu Siêu đi trở lại lối cửa đá.

Khi qua rồi, chàng quay lại đẩy cánh cửa đá lại như cũ, thấy tảng đá này nào có phải là cửa đâu? Thực ra đó chỉ là một khối nham thạch thiên nhiên, dưới đáy có chèn một quả cầu sắt lớn dùng như bản lề. Ngày tháng trôi qua, trái cầu đó hoen rỉ nên khối nham thạch đó khó mà chuyển động. Chàng nghĩ đến năm xưa Minh giáo kiến tạo địa đạo này, sử dụng vô số nhân lực, không biết bao nhiêu năm tháng, bao công phu và tâm huyết.

Chàng tay cầm bản đồ bí đạo theo đúng đường mà đi, tuy ngoắt ngoéo nhiều lối nhưng không phải mất công gì đã thoát ra được.

Vừa ra khỏi đường hầm thấy ánh sáng chói lòa chiếu vào mặt, hai người nhất thời không mở mắt ra được. Qua một lúc sau, mới chậm chậm hé mắt ra, thấy băng tuyết khắp nơi, ánh mặt trời phản lại nên mới càng thêm sáng chói như thế. Tiểu Siêu thổi tắt cây đuốc trên tay, tại bãi tuyết đào một cái lỗ nhỏ chôn cây đuốc xuống, nói:

- Cây đuốc ời là cây đuốc, đa tạ người chiếu sáng cho Trương công tử và ta ra khỏi đường hầm, nếu không có người thì bọn ta không thể nào làm được cái gì cả.

Trương Vô Kỵ cười ha hả, trong lòng thấy sáng khoái, chợt nghĩ lại: "Thế nhân biết bao nhiêu là kẻ vong ân phụ nghĩa, còn tiểu cô nương này đối với một cây củi cũng còn như thế, ắt hẳn là người trung hậu trọng nghĩa".

Chàng quay nhìn cô mỉm cười, ánh sáng từ băng tuyết hắt lên khuôn mặt cô gái, thấy nàng da dẻ trắng trẻo, mịn màng như ngọc, nên buột miệng khen:

- Tiểu Siêu, cô đẹp quá.

Tiểu Siêu vui mừng nói:

- Trương công tử, công tử không nói dối đấy chứ?

Trương Vô Kỵ nói:

- Cô đừng giả vờ què chân, gù lưng làm thành quái dị nữa, cứ như thế này thì đẹp biết bao.

Tiểu Siêu nói:

- Công tử bảo cháu đừng giả vờ, cháu sẽ không giả vờ nữa. Tiểu thư nếu muốn giết cháu, cháu cũng không giả vờ.

Trương Vô Kỵ nói:

- Nói bậy nào. Cô có làm gì đâu mà đòi giết cô?

Chàng lại nhìn cô ta lần nữa, thấy nàng da dẻ trắng hồng, sống mũi hơi cao hơn so với con gái bình thường, trông mắt ẩn ẩn màu xanh của biển cả, liền nói:

- Cô là con gái bản địa Tây Vực, có phải không? So với con gái Trung Nguyên chúng tôi, xem có phần đẹp hơn.

Tiểu Siêu hai lông mày hơi nhướng lên, nói:

- Cháu chỉ muốn được giống như con gái Trung Nguyên thôi.

Trương Vô Kỵ đi đến bên bờ đá, nhìn chung quanh, thì ra đang ở giữa lưng chừng một chỏm núi. Khi trước chàng bị Thuyết Bất Đắc bỏ vào trong túi vải vác chạy lên Quang Minh Đỉnh, thành thử không nhận ra địa thế, chẳng biết mình đang ở nơi đâu.

Trương Vô Kỵ đưa mắt nhìn bốn bề, thấy ở trên triền núi phía tây bắc có mấy hình người nằm yên không cử động, dường như đã chết, liền nói:

- Mình đến đó xem thử coi thế nào.

Chàng cầm tay Tiểu Siêu, theo hướng sườn núi đó chạy tới. Lúc này chân khí Cửu Dương thân công trong người lưu chuyển như ý, Càn Khôn Đại Na Di tâm pháp lại luyện đến cấp thứ bảy, vừa giơ tay, vừa cất bước, người ngoài nhìn thấy không nghĩ là sức người có thể làm được, tuy đã dắt thêm Tiểu Siêu, nhưng thân thể vẫn nhẹ nhàng như một cánh én.

Khi đến gần, thấy có bốn người nằm chết trên mặt tuyết, máu me vương vãi chung quanh, trên người ai cũng có dấu đao vết kiếm. Trong số đó ba người mặc sắc phục Minh giáo giáo đồ, còn một người là tăng nhân, dường như đệ tử phái Thiếu Lâm. Trương Vô Kỵ kinh hãi nói:

- Không xong rồi. Mình bị kẹt trong hang núi quá lâu, sáu đại môn phái đã đánh lên trên Quang Minh Đỉnh rồi.

Chàng sờ thử tâm khẩu cả bốn người thấy đều lạnh ngắt, hiển nhiên chết cũng đã lâu. Vội vàng nắm tay Tiểu Siêu, theo dấu chân trên tuyết chạy lên. Chạy được độ mươi trượng, lại thấy có bảy người chết trên mặt đất, trông thật ghê rợn.

Trương Vô Kỵ cực kỳ bồn chồn, nói:

- Chẳng biết bọn Dương Tiều tiên sinh và Bất Hối muội tử giờ này ra sao rồi?

Chàng càng chạy càng nhanh, tưởng như kéo Tiểu Siêu cùng bay vẩy, qua một khúc quẹo, thấy có năm giáo đồ Minh giáo bị treo trên cây, tất cả lộn đầu xuống đất, mặt mũi người nào cũng nhầy nhựa máu me, dường như bị cào nát. Tiểu Siêu nói:

- Đây là bị Hồ Trảo Thủ của phái Hoa Sơn.

Trương Vô Kỵ lấy làm lạ:

- Tiểu Siêu, cô tuổi còn nhỏ, kiến thức sao rộng đến thế, ai dạy cho cô vậy?

Tuy chàng hỏi câu đó nhưng trong lòng khắc khoải chuyện an nguy trên Quang Minh Đỉnh, không đợi Tiểu Siêu trả lời, lại nắm tay cô tiếp tục chạy lên núi. Trên đường thấy người chết nằm la liệt, phần lớn là giáo đồ Minh giáo, nhưng đệ tử của lục đại môn phái cũng không phải là ít. Có lẽ chàng kẹt trong hang núi một ngày một đêm, lục đại môn phái đã phát động mãnh công. Vì những nhân vật trọng yếu như Dương Tiêu, Vi Nhất Tiểu trong Minh giáo đều bị thương nặng, không ai chỉ huy nên lâm vào thế bất lợi, nhưng chúng giáo đồ tuy ở vào thế lép nhưng vẫn kiệt lực chiến đấu không chịu khuất phục, thành thử tổn thất hai bên đều cao.

Trương Vô Kỵ chạy đến đỉnh núi, nghe thấy tiếng binh khí chạm nhau, loảng xoảng loảng xoảng thật là khốc liệt, trong lòng hơi yên tâm, nghĩ thầm: "Đánh nhau vẫn chưa xong, lục đại môn phái chưa đánh được tới đại sảnh". Vội vàng theo hướng đánh nhau chạy tới.

Đột nhiên nghe vụt một tiếng, ở sau lưng có hai mũi cương tiêu ném tới, tiếp theo có tiếng người quát:

- Ai đó? Đứng lại.

Trương Vô Kỵ chân không chậm lại, tay vẫy ngược một cái, hai mũi cương tiêu lập tức quay đầu, chỉ nghe một tiếng "A" thảm thiết, tiếp theo bình một tiếng, có người nào đó đã ngã lăn xuống đất. Trương Vô Kỵ ngạc nhiên, quay đầu nhìn, thấy nằm trên đất là một nhà sư mặc tăng bào màu xám, hai mũi cương tiêu cắm vào đầu vai y. Chàng ngăn người, không ngờ chỉ vẫy tay một cái, những tưởng chỉ đánh giạt thế bay đến của cương tiêu khỏi trúng người mình, đâu ngờ phẩy tay nhẹ nhàng như thế mà uy lực cũng không phải tầm thường.

Chàng vội vàng chạy đến xuýt xoa nói:

- Tại hạ lỡ tay làm đại sư bị thương, thật là đắc tội.

Giờ tay rút mũi cương tiêu ra. Vai nhà sư Thiếu Lâm máu chảy vọt ra, nhưng không ngờ ông ta thật là dữ tợn, giờ chân đá một cái, nghe bình một tiếng, trúng ngay bụng dưới Trương Vô Kỵ. Trương Vô Kỵ cùng y đứng thật gần nhau, không ngờ ông ta bất ngờ ra tay tấn công, chàng vừa ngăn người thì tăng nhân kia đã bay vọt trở ra, lưng đụng phải một thân cây, chân trái gãy lìa, miệng học máu tươi. Trương Vô Kỵ lúc này trong cơ thể chân khí lưu

chuyển, mỗi khi có ngoại lực lập tức sinh phản kích, không khác gì hôm nào chấn gãy dùi của Tĩnh Huyền, nhưng lực đạo bây giờ mạnh hơn nhiều.

Chàng thấy nhà sư đó bị trọng thương, lòng không an, chạy lên đỡ dậy luôn mồm xin lỗi. Tăng nhân đó hậm hực nhìn chàng, vừa căm tức vừa sợ hãi, tuy có ý muốn xuất chiêu tấn công nhưng không còn hơi sức nào nữa. Bỗng nghe từ trong tường vọng ra mấy tiếng ằng ặc, Trương Vô Kỵ không còn thì giờ nào lo cho nhà sư kia, vội cầm tay Tiểu Siêu, theo đại môn chạy vọt vào, xuyên qua hai sảnh đường, trước mắt là một cái sân lớn.

Trong sân người đứng đen kịt nhưng phía tây thì ít hơn, mười người thì đến tám máu me lênh láng, kẻ ngồi kẻ nằm, là phe Minh giáo. Còn phía đông người nhiều gấp bội, chia thành sáu nhóm, thành thế bao vây phe Minh giáo lại. Xem ra cả sáu đại môn phái đã có mặt đầy đủ. Trương Vô Kỵ chỉ mới liếc qua đã thấy Dương Tiêu, Vi Nhất Tiểu, Bành hòa thượng, Thuyết Bất Đắc cả bọn đều ngồi trong đám giáo đồ Minh giáo, xem ra đều cử động khó khăn. Dương Bất Hối ngồi bên cạnh phụ thân.

Trong sân có hai người đang giao đấu, mọi người chú tâm vào trận đánh nên Trương Vô Kỵ và Tiểu Siêu tiến vào chẳng một ai lưu tâm. Trương Vô Kỵ dần dần xích lại gần hơn, định thần nhìn kỹ, thấy hai người đều tay không, nhưng chiêu phong kêu vù vù, uy lực bao trùm mấy trượng, hiển nhiên cả hai đều là cao thủ tuyệt đỉnh. Hai người thân hình chuyển động, ra chiêu thật nhanh, đột nhiên bốn chiêu đụng nhau, lập tức hai bên đều bất động, chỉ trong nháy mắt, từ một cảnh vũ động huyền ảo biến thành lặng như tờ. Những người đứng xung quanh đều cùng kêu lên:

- Hay thật.

Trương Vô Kỵ bấy giờ nhìn rõ diện mạo hai người, trong lòng chấn động. Thì ra người tuổi trạc trung niên, thân hình bé nhỏ, nét mặt cương nghị kia chính là tứ hiệp Trương Tùng Khê của phái Võ Đang. Đối thủ của ông ta là một ông già đầu hói cao to, mi dài trắng như tuyết, rỗ xuống một bên khoeo mắt, mũi khoằm khoằm trông như mỏ chim diều hâu. Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Không ngờ Minh giáo lại có một cao thủ cỡ này, chẳng biết ai đây?".

Bỗng nghe từ trong phía phái Hoa Sơn có người kêu lên:

- Này lão già Bạch Mi kia, mau nhận thua đi thôi, ngươi làm sao có thể đối địch được với Trương tứ hiệp của phái Võ Đang?

Trương Vô Kỵ nghe thấy "lão già Bạch Mi" trong lòng chấn động: "A, thì ra người này ... người này ... người này chính là ông ngoại ta Bạch Mi Ưng Vương". Chàng trong bụng nảy ra một mối triu mến thiết tha, muốn chạy lên ngay để nhận người thân.

Trên đỉnh đầu Trương Tùng Khê và Ân Thiên Chính đều có hơi nóng bốc lên, hai người trong giây lát đã đem tất cả nội gia chân lực bình sinh khổ luyện ra sử dụng. Một người là giáo chủ Thiên Ưng giáo, một trong tứ đại Hộ Giáo pháp vương, một người là đệ tử đắc ý của Trương Tam Phong, đứng

trong Võ Đương thất hiệp uy chấn thiên hạ, xem ra chỉ trong giây lát ai thắng ai bại sẽ biết ngay.

Cả Minh giáo lẫn người trong lục đại môn phái ai ai cũng nín thở đứng xem, lo cho người của phe mình, biết rằng cuộc đấu này, không phải chỉ là uy danh Minh giáo và phái Võ Đương mà là một cuộc thi chân lực, người thua có thể mất mạng như chơi. Hai người bây giờ như hai tượng đá, ngay cả tóc và áo quần cũng không lay động chút nào.

Ân Thiên Chính thần uy lẫm lẫm, hai mắt lấp lánh như điện, còn Trương Tùng Khê thì sử dụng yếu chỉ tâm pháp của phái Võ Đương, lấy nhàn nhã chống nhọc mệt, lấy tĩnh chế động, thủ vệ cực kỳ nghiêm mật. Ông biết Ân Thiên Chính lớn hơn mình đến hai mươi tuổi, nội lực tu luyện cao thâm hơn hai mươi năm, nhưng mình thì đang lúc trai tráng sức lực dồi dào, còn đối phương niên kỷ đã cao thể chất suy yếu, càng giữ được lâu chừng nào, càng có cơ thắng thế.

Nào ngờ Ân Thiên Chính là một kỳ nhân trong võ lâm, tuổi tác tuy lớn nhưng tinh lực không kém gì khi còn trẻ, nội kinh vẫn như sóng biển, liên miên bất tuyệt hết đợt này đến đợt khác, theo song chưởng ào ào tấn công Trương Tùng Khê.

Trương Vô Kỵ khi mới thấy Trương Tùng Khê và Ân Thiên Chính trong lòng mừng rỡ, nhưng lập tức vui biến thành lo, một người là ông ngoại mình, có tình máu mủ; một người là sư huynh của phụ thân, đối với chàng cũng chẳng khác gì con ruột, năm xưa khi bị trúng Huyền Minh thần chưởng, chư hiệp phái Võ Đương không ai ngại tiêu hao nội công, tận tâm kiệt lực chữa bệnh cho mình. Nếu một trong hai người có ai bị thương hay chết, trong lòng chàng không khỏi cực kỳ hối tiếc.

Trương Vô Kỵ hơi trầm ngâm, đang định tìm cách tiến lên chiết giải, bỗng nghe Trương Tùng Khê và Ân Thiên Chính cùng quát lên một tiếng, bốn chưởng phát lực, hai người cùng lui về sáu bảy bước.

Trương Tùng Khê nói:

- Ân lão tiên bối thần công trác tuyệt, bội phục bội phục.

Ân Thiên Chính cũng cất tiếng vang vang như chuông, nói:

- Công phu tu luyện nội gia của Trương huynh siêu phàm nhập thánh, lão phu tự thẹn không sao bằng được. Các hạ là đồng môn sư huynh của tiểu tể, không lẽ hôm nay phải nhất quyết phân thắng bại mới xong hay sao?

Trương Vô Kỵ nghe thấy ông đề cập đến cha mình, nước mắt lập tức trào ra, trong bụng không ngớt kêu thầm: "Thôi đừng đánh nhau nữa, đừng đánh nữa".

Trương Tùng Khê nói:

- Vừa rồi vẫn bối lùi nhiều hơn một bước, đã thua nửa chiêu rồi.

Nói rồi khom mình vái chào, thần định khí nhàn lui xuống. Đột nhiên từ phái Võ Đương một hán tử chạy ra, chỉ vào Ân Thiên Chính giận dữ nói:

- Lão họ Ân, ông không đề cập đến Trương ngũ ca của tôi thì không nói. Hôm nay nhắc đến chỉ càng làm cho chúng tôi thêm tức tối. Du tam ca và Trương ngũ ca hai người của chúng tôi, đều bị hại vì tay Thiên Ưng giáo cả, thù này không báo, thật uổng cho Mạc Thanh Cốc này mang cái tên Võ Dương thất hiệp.

Nghe soẹt một tiếng, trường kiếm đã rút ra khỏi vỏ, ánh mặt trời chiếu vào lấp lánh, theo tư thức Vạn Nhạc Triều Tông. Đây là thế khởi đầu của đệ tử phái Võ Dương mỗi khi động thủ quá chiêu với trường bối, Mạc Thanh Cốc tuy lửa giận bùng bùng, nhưng đầu sao cũng vẫn là một cao thủ võ lâm có danh phận, trước cảnh bao người đổ dồn vào mình, nhất cử nhất động vẫn không để cho khiếm lễ.

Ân Thiên Chính thở dài một tiếng, trên mặt thoáng vẻ u buồn, chậm rãi nói:

- Lão phu từ khi tiểu nữ qua đời rồi, không muốn sử dụng đao kiếm nữa. Thế nhưng nếu tay không động thủ quá chiêu với Võ Dương chư hiệp thì quả thực là đại bất kính.

Ông chỉ vào một giáo đồ Minh giáo tay cầm thiết côn nói:

- Cho ta mượn cây gậy một chút.

Tên giáo đồ cầm ngang cây côn tề mi bằng thép đúc, khom lưng cung kính dâng lên. Ân Thiên Chính tiếp lấy thiết côn, hai tay bẻ một cái, nghe cắc một tiếng, cây gậy sắt đã gãy làm đôi.

Những người chung quanh đứng xem đều "Chà" một tiếng, không ngờ ông già sau khi chiến đấu lâu, vẫn còn thân lực kinh người như thế. Mạc Thanh Cốc biết ông ta không ra chiêu trước, trường kiếm vung lên, sử chiêu Bách Điều Triều Phượng tấn công. Chỉ thấy mũi kiếm rung động không ngừng, trong giây lát biến thành hàng mấy chục lưỡi kiếm đâm vào trung bàn đối phương, chiêu này tuy lợi hại thật nhưng vẫn là một kiếm pháp đầy lễ nghĩa.

Cây gậy bên trái của Ân Thiên Chính liền chặn ngang, nói:

- Mạc thất hiệp không phải khách khí.

Cây gậy phía bên phải liền đánh tiếp tới. Hai bên qua lại mấy chiêu, những người chung quanh ai nấy đều rung động. Kiếm pháp Mạc Thanh Cốc thì nhẹ nhàng linh hoạt, ánh sáng lấp lánh như cầu vồng, mỗi khi bung ra thu lại, vừa ngưng trọng, vừa tiêu dạt quả đúng là phong phạm của bậc danh gia. Còn hai thanh thiết côn của Ân Thiên Chính vốn dĩ nặng nề chậm chạp, chiêu số cũng sơ sài tầm thường, đánh đông một cái, đập tây một cái, chẳng thành bài bản gì, nhưng những nhân sĩ hiểu biết rộng, biết ông sử dụng đường lối đại trí nhược ngu, đại xảo nhược chuyết là một cảnh giới cực cao thâm của võ học.

Bước chân của ông ta di động cũng hết sức chậm chạp, trong khi đó Mạc Thanh Cốc lúc vọt lên cao, khi rùn xuống thấp, lúc chạy bên đông, khi lách bên tây chỉ trong thời gian uống một chén trà đã tung ra liên tiếp sáu mươi chiêu sát thủ thật là ghê gớm.

Hai bên tiếp tục đấu thêm vài chục hiệp nữa, kiếm chiêu của Mạc Thanh Cốc mỗi lúc một nhanh. Các phái Côn Lôn, Nga Mi đều lấy kiếm pháp làm chủ, các đệ tử thấy thanh kiếm trong tay Mạc Thanh Cốc biến hóa như thế, trong bụng ai cũng khâm phục: "Kiếm pháp phái Võ Đương quả nhiên danh bất hư truyền, hôm nay mới được mở tầm mắt". Thế nhưng dù chàng chặt đâm chém kéo cách nào cũng vẫn không sao tấn công qua khỏi hai thanh côn nghiêm thủ của Ân Thiên Chính. Mạc Thanh Cốc nghĩ thầm: "Lão già này liên tiếp đánh bại ba cao thủ của Hoa Sơn, Thiếu Lâm, lại đấu nội lực với tứ ca, ta là người thứ năm đấu với ông ta, thực là được lợi nhiều lắm, nếu không thắng nổi, thể diện sư môn còn tồn tại làm sao được?".

Chàng hú lên một tiếng thanh thoát, kiếm pháp đột nhiên biến đổi, thanh trường kiếm biến thành như một sợi dây lưng, vừa nhẹ vừa mềm lúc cong lúc thẳng phiêu hốt bất định, chính là bảy mươi hai chiêu Nhiều Chỉ Nhu Kiếm của phái Võ Đương.

Những người chung quanh xem đến chiêu thứ mười hai, mười ba, đều không nhịn nổi cùng lên tiếng khen hay. Lúc này Ân Thiên Chính không còn có thể tiếp tục giữ phương cách vung về chống lại xảo diệu, mà phải chạy vùn vụt, thi triển khinh công lấy nhanh chóng nhanh. Đột nhiên trường kiếm của Mạc Thanh Cốc bay vụt ra đâm thẳng vào ngực Ân Thiên Chính, kiếm đang đi giữa chừng, mũi kiếm hơi rung động, đã cong lại, đâm xéo vào vai bên phải đối phương. Lộ Nhiều Chỉ Nhu Kiếm này toàn dựa vào nội lực hồn hậu uốn cong mũi kiếm, khiến cho kiếm chiêu biến đổi vô thường, địch nhân khó mà tránh né. Ân Thiên Chính chưa từng thấy kiếm pháp này bao giờ, vội vàng hạ vai xuống tránh né, không ngờ nghe keng một tiếng nhỏ, thanh kiếm bật trở lại, đâm thẳng vào cánh tay bên trái. Ân Thiên Chính vươn tay phải ra, không hiểu làm cách nào, cánh tay dài thêm nửa thước, phát vào cổ tay Mạc Thanh Cốc, đoạt luôn thanh trường kiếm, đồng thời tay trái đã ấn vào huyệt Kiên Trinh.

Ứng Trảo Cầm Nã Thủ của Bạch Mi Ứng Vương là nhất tuyệt của võ lâm trong khoảng một trăm năm nay, đương thế không ai có thể sánh kịp. Đầu vai của Mạc Thanh Cốc đã bị ông ta nắm được, năm ngón tay chỉ cần vận kinh, vai của Mạc Thanh Cốc sẽ nát vụn, chung thân tàn phế. Chư hiệp phái Võ Đương giật mình kinh hãi, toan xông ra tương trợ nhưng thế không kịp nữa rồi.

Ân Thiên Chính thở dài một tiếng, nói:

- Nhất chi vi thậm, kỳ khả tái hô?

Ông buông tay ra, tay phải thu về rút thanh kiếm ra, vết thương trên cánh tay máu chảy ra như suối. Ông ngưng thần nhìn vào thanh kiếm một hồi, nói:

- Lão phu tung hoành nửa đời trong thiên hạ, chưa từng thua ai nửa chiêu một thức. Trương Tam Phong hay thật, Trương chân nhân giỏi thật.

Ông ca ngợi Trương Tam Phong vì khâm phục ông đã sáng chế bảy mươi hai chiêu Nhiều Chỉ Nhu Kiếm thần diệu khôn lường, chính mình không sao né tránh nổi.

Mạc Thanh Cốc đứng xuất thần tại dương trường, bản thân tuy thắng trước một chiêu, nhưng đối phương rõ ràng cố ý không hạ sát thủ tổn thương đến mình, ngơ ngẩn một lát rồi nói:

- Cảm ơn tiên bối thủ hạ lưu tình.

Ân Thiên Chính không nói một lời, đem trường kiếm giao trả lại chàng. Mạc Thanh Cốc tinh cứu kiếm pháp, vậy mà để đến nỗi binh khí trong tay bị người ta lấy mất, thẹn thùng không để đâu cho hết, không nhận thanh kiếm vội lui về.

Trương Vô Kỵ xé vội một mảnh áo, đang định tiến lên băng bó cho ông ngoại, bỗng thấy từ phái Võ Đang bước ra một người, râu đen dài tới ngực, chính là Tống Viễn Kiều đứng đầu Võ Đang thất hiệp. Tống Viễn Kiều nói:

- Xin để tại hạ băng bó cho lão tiên bối.

Từ trong bọc lấy ra kim sang, đắp lên vết thương cho Ân Thiên Chính, rồi lấy khăn buộc lại. Thiên Ưng giáo và Minh giáo thấy Tống Viễn Kiều mặt đầy chính khí, nghĩ rằng ông ta là người đứng đầu trong Võ Đang thất hiệp, không thể nào công nhiên hạ độc gia hại bên mình. Ân Thiên Chính nói một tiếng:

- Đa tạ.

Mặt vẫn thản nhiên không nghi ngờ gì. Trương Vô Kỵ mừng lắm, nghĩ thầm: "Tống sư bá băng bó vết thương cho ông ngoại ta, chắc là vì cảm kích ông không giết Mạc thất thúc, hai bên chắc có thể giao hảo với nhau".

Tống Viễn Kiều băng bó vết thương xong, lùi lại một bước, phát tay áo một cái, nói:

- Tống mô xin lãnh giáo cao chiêu của lão tiên bối.

Câu nói đó quả thật ngoài sở liệu của Trương Vô Kỵ khiến chàng nhin không nổi phải kêu lên:

- Tống đại ... Tống đại hiệp, dùng xa luân chiến đánh một người già, không công bình tí nào cả.

Câu đó nói ra ai nấy đều quay lại nhìn thanh niên áo quần lam lũ. Trừ phái Nga Mi, cùng với Tống Thanh Thư, Ân Lê Đình, Dương Tiêu, Thuyết Bất Đắc một số ít người, không ai biết lại lịch của chàng ra sao, không khỏi ngạc nhiên.

Tống Viễn Kiều nói:

- Vị tiểu bằng hữu kia nói vậy đúng lắm. Oán thù riêng giữa Thiên Ưng giáo và phái Võ Đang, hôm nay tạm không đề cập đến. Hiện giờ là lục đại môn phái và Minh giáo một trận sinh tử mất còn, phái Võ Đang đứng ra thách đấu với Minh giáo.

Mắt Ân Thiên Chính từ từ lướt qua một vòng, thấy Dương Tiêu, Vi Nhất Tiêu, Bành hòa thượng cả bọn ai nấy đều tê liệt bất động, còn những cao thủ của Thiên Ưng giáo và Ngũ Hành Kỳ ai không chết thì cũng bị thương, chính con trai mình là Ân Dã Vương cũng hôn mê nằm dưới đất, sống chết chưa biết thế nào, trong cả Minh giáo lẫn Thiên Ưng giáo ngoài mình ra, không một ai có thể chống đỡ nổi quyền chiêu kiếm pháp của Tống Viễn Kiều. Thế nhưng mình đã liên tiếp đánh với năm cao thủ, chân khí không còn tinh thuần như trước, lại thêm vết thương trên tay cũng không phải là nhẹ.

Ân Thiên Chính còn đang suy tính, bỗng nghe một lão già thấp bé trong phái Không Động lớn tiếng nói:

- Ma giáo dĩ nhiên thua sạch sành sanh rồi, không đầu hàng còn đợi gì nữa? Không Trí đại sư, bọn mình lên phá hủy bài vị của ba mươi ba đời giáo chủ là vừa.

Phượng trượng chùa Thiếu Lâm Không Văn đại sư ở lại trấn thủ bản viện Tung Sơn, lần này vây đánh Quang Minh Đỉnh, đệ tử phái Thiếu Lâm do Không Trí đại sư cầm đầu. Các phái kính trọng địa vị và tên tuổi của phái Thiếu Lâm, nên cử ông ta làm người chỉ huy ra lệnh trong chuyến tấn công Quang Minh Đỉnh này.

Không Trí chưa kịp trả lời, từ phái Hoa Sơn một người nói:

- Cái gì mà đầu hàng với chả không đầu hàng? Tất cả bọn ma giáo hôm nay không để một tên nào sống sót. Nhỏ cỏ phải nhổ sạch cả rễ, nếu không mai này chúng nó lại nổi lên làm hại giang hồ. Bọn chó má kia, khôn hồn thì mau mau tự vẫn để khỏi mất công chúng ông ra tay.

Ân Thiên Chính ngẫm vận khí, thấy vết thương trên vai đâm sâu tới xương, đau ngâm ngâm từng chập, biết rằng Tống Viễn Kiều theo học Trương Tam Phong lâu hơn cả, thâm đắc chân truyền của vị võ học đại tông sư, mình khi còn khí lực tinh thần đầy đủ đấu với ông ta, cũng chưa biết mèo nào cắn mỉu nào, huống chi lúc này?

Thế nhưng các cao thủ Minh giáo kẻ chết người bị thương, chỉ còn một mình mình chủ trì đại cuộc, thời đành hi sinh cái mạng già, mình chết không có gì buồn, hận là một đời anh danh hôm nay đành dứt.

Tống Viễn Kiều nói:

- Ân lão tiên bối, phái Võ Đang và Thiên Ưng giáo cừu thâm tự hải, nhưng chúng tôi không muốn nhân lúc người ta lâm nguy, chuyện này thôi để ngày sau thanh toán. Sáu môn phái hôm nay đến đây là vì Minh giáo, Thiên Ưng giáo đã tách ra khỏi Minh giáo rồi, tự lập môn hộ, trên chốn giang hồ ai ai cũng biết cả. Ân lão tiên bối hà tất phải trộn chung vào trong vụ này làm gì? Xin cùng tất cả người trong quý giáo hạ sơn đi.

Phái Võ Đang vì vụ Du Đại Nham kết một mối oán thù thật sâu cùng Thiên Ưng giáo, việc này các phái đều biết, bây giờ nghe thấy Tống Viễn Kiều mở đường cho Thiên Ưng giáo có lối thoát, ai nấy hết sức lạ lùng,

nhưng hiểu ngay Tống Viễn Kiều quang minh lỗi lạc, không muốn chiếm lợi thế trong lúc này.

Ân Thiên Chính cười ha hả, nói:

- Hảo ý của Tống đại hiệp, lão phu xin tâm lãnh. Lão phu là một trong tứ đại hộ giáo pháp vương, tuy đã lập thành môn hộ riêng, nhưng Minh giáo gặp nạn, đâu có thể nào đứng ngoài? Hôm nay chỉ còn cái chết mà thôi, xin Tống đại hiệp tiến chiêu đi.

Nói xong tiến tới một bước, hai bàn tay thủ thế trước ngực, đôi lông mày trắng hơi rung động, trông thật uy vũ. Tống Viễn Kiều nói:

- Nếu đã thế, xin đắc tội.

Nói xong tay trái đưa ra, chưởng phải áp vào lòng bàn tay, dùng chiêu Thỉnh Thủ Thức đánh ra, là chiêu số của hậu bối đánh với tiền bối trong quyền pháp của phái Võ Đang.

Ân Thiên Chính thấy ông ta hơi khom lưng cúi mình, có dáng vái chào liền nói:

- Không phải khách khí.

Nói xong hai tay vòng lại, thủ tại tâm khẩu. Cứ theo quyền lý, Tống Viễn Kiều ắt sẽ tiến lên, vươn tay đánh ra, nào ngờ ông ta quả có đánh ra, nhưng lại không tiến về trước. Quyền đó đánh ra, còn cách Ân Thiên Chính đến hơn một trượng. Ân Thiên Chính kinh hãi: "Không lẽ quyền thuật phái Võ Đang lợi hại đến thế sao, đã luyện được Cách Sơn Đả Ngưu thần công chăng?". Ông không dám chậm trễ, vận nội kinh lên, tay phải vung ra để gạt quyền lực của Tống Viễn Kiều.

Không ngờ chưởng gạt ra, trước mặt chỉ thấy trống không, không hề đụng phải kinh lực nào, trong lòng không khỏi lạ lùng. Lại nghe Tống Viễn Kiều nói:

- Đã ngưỡng mộ võ học cao thâm của tiền bối từ lâu, gia sư vẫn thường ca ngợi. Thế nhưng lúc này tiền bối đã đấu với mấy người liền, vẫn bối vẫn còn nguyên sức lực, ra chiêu đấu với nhau thì không công bình chút nào. Thôi mình chỉ so sánh chiêu số, không tỉ sức lực.

Ông vừa nói vừa giơ chân đá ra. Cú đá đó cũng chỉ là hư chiêu, còn cách đối phương hơn một trượng nhưng cước pháp tinh diệu, phương vị lạ lùng, quả thực không ai ngờ nổi, nếu như công kích gần bên, quả thực cực kỳ khó chống đỡ. Ân Thiên Chính khen ngợi:

- Hảo cước pháp.

Lấy công làm thủ, múa chưởng tấn công. Tống Viễn Kiều nghiêng người né tránh, trả lại một chưởng. Trong giây lát hai người đánh qua đá lại, đấu cực kỳ hăng hái, nhưng lúc nào cũng vẫn cách nhau hơn một trượng. Tuy chiêu không đụng tới người, toàn là đánh hờ cả, nhưng hai người đều có danh phận, một chiêu nào thất lợi, chiêu nào tội hơn đều tự mình biết cả. Hai

người cùng hết tâm hết sức, không dám sơ sẩy chút nào, chẳng khác gì giao đấu đụng chạm thực sự.

Người đứng chung quanh không ít những võ học cao thủ, thấy Tống Viễn Kiều dùng phương pháp nhu khắc cương, quyền cước tung ra thực là nhanh, còn Ân Thiên Chính lúc mở lúc đóng, chiêu số lấy cương làm chủ, nhưng cũng không chậm hơn chút nào. Hai người theo chiêu mà đỡ gạt, khi thủ khi công, tưởng như đang luyện quyền, đánh hờ với nhau nhưng thực ra là đang đấu rất kịch liệt.

Trương Vô Kỵ khi trước thấy Ân Thiên Chính đấu với Trương Tùng Khê và Mạc Thanh Cốc, vì quan hoài an nguy của cả hai bên thân thuộc, nên không chăm chú quan sát chiêu số, lúc này thấy Tống Viễn Kiều và Ân Thiên Chính hai người đứng xa xa đấu với nhau, biết rằng chỉ có chuyện phân thắng bại, chứ không có hiểm nguy sống chết nên hết sức quan sát chiêu số của hai người. Xem một lúc thấy hai người ra chiêu mỗi lúc một nhanh, nhưng càng coi lại càng không hiểu tại sao: "Ông ngoại ta và Tống đại sư bá đều là cao thủ hạng nhất trong võ lâm, nhưng chiêu số đánh ra sao vẫn còn có nhiều sơ hở như thế? Quyền này của ông ngoại đánh xéo về bên trái nửa thước, không phải là trúng ngay ngực Tống đại bá hay sao? Còn trảo kia của Tống đại bá nếu chậm lại một chút, có phải chộp được cánh tay ông ngoại ta rồi ư? Không lẽ hai người cố ý nhường nhau? Thế nhưng xem tình hình thì dường như không phải vậy".

Thực ra Ân Thiên Chính và Tống Viễn Kiều tuy đấu với nhau không đụng chạm, chiêu số không nhường nhau chút nào. Trương Vô Kỵ học được Càn Khôn Đại Na Di tâm pháp rồi, công phu võ học so với hai người cao hơn một bậc. Thành thử chàng nhìn thấy chiêu số của Ân, Tống hai người có những sơ hở cũng không có gì lạ.

Trương Vô Kỵ có biết đâu rằng chàng vì có Cửu Dương thần công thành thử mới nhìn ra được những chiêu số để có thể khắc chiêu thắng địch nhưng Tống, Ân hai người vì tài nghệ chưa đến mức đó nên không thể nào nghĩ đến chỗ tinh diệu như thế được. Việc đó cũng chẳng khác gì một con chim bay trên cao nhìn thấy con sư tử đánh nhau với con hổ, không thể không nghĩ rằng: "Sao không bay từ trên cao chụp xuống có phải thắng được rồi ư?" Có biết đâu tuy sư tử và hổ báo đều là những con vật hung tợn mạnh bạo đứng đầu trong các loài thú nhưng cũng không thể nào bay từ cao nhào xuống được. Trương Vô Kỵ kiến thức chưa đủ nên không nghĩ ra nguyên nhân này.

Bỗng thấy Tống Viễn Kiều chiêu số biến đổi, song chuông phi vũ tưởng như những bông tuyết bay phát phối mềm mại không một chút lực khí chính là Miên Chuông của phái Võ Đang. Ân Thiên Chính quát lên một tiếng, đánh ra một quyền. Hai người một bên chí nhu, một bên chí cương đều thi triển tuyệt kỹ của mình. Hai bên sắp gặp nhau, Tống Viễn Kiều chuông trái đánh ra, còn chuông phải đánh sau mà tới trước, kế đến chuông trái xéo

xuống, lại từ sau tiến lên. Ân Thiên Chính thấy cả nửa người trên của mình bị chưởng thế của Tống Viễn Kiều bao phủ, rống lên một tiếng, song chưởng đánh ra một chiêu Đinh Giáp Khai Sơn. Hai bên song chưởng song quyền, đều giơ ra trên không, cùng đứng như trời trồng. Hai người chiết đến chiêu này, trừ việc tỉ đấu nội lực không còn cách nào khác. Thế nhưng hai người còn cách nhau đến hơn một trượng, bốn cánh tay chỉ hư đầu mà thôi, trông thì có vẻ quái lạ, nhưng nếu đứng gần nhau thì đây là lúc hung hiểm hơn cả.

Tống Viễn Kiều mỉm cười, thu chưởng nhảy về sau nói:

- Quyền pháp của lão tiên bối thực là tinh diệu, bội phục bội phục.

Ân Thiên Chính cũng thu quyền lại, nói:

- Quyền pháp của phái Võ Đương quả nhiên quán tuyệt cổ kim.

Hai người không tỉ đấu nội lực, đấu đến lúc này không còn cách gì có thể tiếp tục, coi như hai bên hòa nhau. Phái Võ Đương tuy còn Du Liên Châu và Ân Lê Đình chưa ra đấu, nhưng thấy mặt Ân Thiên Chính đỏ bừng, trên đầu nhiệt khí bốc lên, biết cuộc đấu vừa qua tuy không hao tổn nội lực, nhưng đối thủ quá cao cường nên cũng phải kiệt tận tâm trí, thấy tình cảnh ông ta như chiếc cung đã giương quá đà, Ân Du dù ai tiến ra thách đấu cũng đều có thể đánh ngã được, được cái tiếng "đánh bại Bạch Mi Ứng Vương". Du Liên Châu và Ân Lê Đình hai người nhìn nhau, đều lắc đầu, nghĩ thầm: "Nhân lúc người ta đang nguy mà tấn công, có thắng cũng không phải là thượng võ".

Thế nhưng Võ Đương nhị hiệp không "thừa nhân chi nguy" nhưng người khác đâu phải ai cũng có phong phạm quân tử như thế. Từ phái Không Động một lão già bé nhỏ nhảy vọt ra, chính là kẻ mới rồi hô hoán lên đốt bài vị giáo chủ Minh giáo, nhẹ nhàng rút ngay trước mặt Ân Thiên Chính, nói:

- Ta họ Đường muốn đấu chơi với lão Ân.

Giọng nói của y cực kỳ hỗn láo. Ân Thiên Chính liếc một cái, hừ một tiếng, nghĩ thầm: "Lúc bình thường, Ân mỗ có coi Không Động ngũ lão ra gì đâu? Hôm nay hỏ xuống đồng bằng đến con chó cũng lòn mặt, một đời anh danh của ta, nếu có chết dưới tay Võ Đương thất hiệp cũng còn được nhưng quyết không thể để cho tên khốn nạn Đường Văn Lượng này được cái danh đó". Tuy toàn thân xương cốt đã nhão nhừ, chỉ muốn nằm lãn ra ngủ một giấc, nhưng hào khí trong người bùng lên, đôi lông mày trắng xóa dựng lên, quát lớn:

- Thằng nhãi kia, tiến chiêu đi.

Đường Văn Lượng biết ông ta nội lực mười phần tiêu hao đến tám chín, chỉ cần đấu một hồi, không cần ra tay đối phương cũng tự ngã xuống, xoa tay một cái, chui tọt ra sau lưng Ân Thiên Chính, phát quyền đánh vào sau lưng. Ân Thiên Chính nghiêng người đánh ngược lại, Đường Văn Lượng lập tức nhảy lùi ra, chân y thật là nhanh nhẹn chẳng khác gì một con khỉ, nhảy nhót không ngừng. Đấu được vài hiệp, Ân Thiên Chính thấy mắt tối sầm, cổ họng mằn mằn, một ngụm máu tươi vọt ra, đứng không vững, ngã chúi xuống.

Đường Văn Lượng mừng rỡ, quát lên:

- Ân Thiên Chính, hôm nay cho người chết dưới quyền của Đường Văn Lượng này.

Trương Vô Kỵ thấy Đường Văn Lượng nhảy lên, từ trên cao đánh xuống, đang toan nhảy ra cứu ông ngoại mình, thấy Ân Thiên Chính tay phải đánh chéo lên, tư thế thực đẹp, chính là sát thủ đối phó với kẻ địch tấn công từ trên xuống, hai người gần nhau như thế, xem ra Đường Văn Lượng không còn cách nào tự cứu. Quả nhiên chỉ nghe lách cách hai tiếng, hai cánh tay Đường Văn Lượng đã bị Ân Thiên Chính thi triển Ứng Trảo Cầm Nã Thủ bẻ gãy, lại lách cách hai tiếng nữa, hai xương đùi cũng gãy luôn, nghe bình một tiếng, văng ra ngoài mấy thước. Bốn tay chân y bị gãy rồi không sao cử động được nữa. Những người chung quanh thấy Ân Thiên Chính bị thương nặng mà còn thần uy như thế, không ai là không kinh ngạc.

Lão thứ ba trong ngũ lão bị thảm bại như thế, phái Không Động người nào người nấy mặt mày xám ngắt, thấy Đường Văn Lượng nằm bên Ân Thiên Chính nhưng vì khoảng cách quá gần, không một ai dám chạy lên đỡ y về.

Một lúc sau, một gã cao to lưng còng trong phái Không Động hung hăng tiến lên một bước, chân phải hất một hòn đá về phía Ân Thiên Chính, mồm nói:

- Lão Bạch Mi, họ Tông này lên thanh toán món nợ cũ.

Tên này là người thứ hai trong Không Động ngũ lão, tên là Tông Duy Hiệp. Y nói "thanh toán nợ cũ", hẳn là đã từng bị thất thế trong tay Ân Thiên Chính.

Hòn đá bay tới, nghe bộp một tiếng, trúng ngay góc trán Ân Thiên Chính, lập tức máu chảy ròng ròng. Biến cố đó khiến ai nấy giật mình kinh hãi, Tông Duy Hiệp đá viên sỏi nọ đâu có nghĩ rằng sẽ trúng được Ân Thiên Chính, nào ngờ lúc này ông ta đã nửa tỉnh nửa mê, không sao tránh được. Cứ tình thế này, Tông Duy Hiệp chỉ cần đi lên nhấn một ngón tay, cũng đã giết được ông ta rồi.

Tông Duy Hiệp vung tay phải lên, hiên ngang bước tới thì phái Võ Dương một người bước ra, trên người trường bào vải thô, thân tình quê mùa, chính là nhị hiệp Du Liên Châu. Ông hơi lắc mình đã chặn ngay trước mặt Tông Duy Hiệp, nói:

- Tông huynh, Ân giáo chủ đã bị trọng thương, có thắng cũng không mã thượng chút nào, không cần Tông huynh phải nhọc lòng ra tay. Ân giáo chủ với tề phái có liên hệ thật sâu xa, chuyện này để cho tiểu đệ lo vậy.

Tông Duy Hiệp đáp:

- Cái gì mà trọng thương? Gã này giỏi giả chết lắm, nếu không phải vì y giở trò ma mãnh, Đường tam đệ đâu có bị lọt vào bẫy của y. Du nhị hiệp, quí phái có dây mơ rễ má với y, anh em ta cũng có chuyện qua chuyện lại, để ta đánh y ba quyền cho bõ tức đã.

Du Liên Châu không muốn một đời anh hùng của Ân Thiên Chính lại chết thảm như thế, nghĩ đến Trương Thúy Sơn và Ân Tố Tố nên nói:

- Thất Thương Quyền của Tông huynh thiên hạ ai ai cũng biết, Ân giáo chủ hiện như thế này, làm sao chịu nổi ba quyền của Tông huynh?

Tông Duy Hiệp đáp:

- Được rồi, y đánh gãy tứ chi của Đường tam đệ, để ta bẻ gãy bốn tay chân của y lại là xong. Cái đó gọi là báo ứng nhãn tiền nhanh thế đấy.

Y thấy Du Liên Châu hơi chần chừ, liền cao giọng nói:

- Du nhị hiệp, sáu đại môn phái trước khi qua Tây Vực đã thề với nhau, sao hôm nay ngươi lại quay qua bảo vệ thủ lãnh của ma giáo là thế nào?

Du Liên Châu thở dài một tiếng, nói:

- Lúc này để người làm gì thì làm. Về Trung Nguyên rồi, Du mỗ thế nào cũng xin lãnh giáo Thất Thương Quyền thần công của Tông nhị tiên sinh.

Tông Duy Hiệp trong lòng hãi sợ: "Gã họ Du này lại cứ bênh lão họ Ân cho bằng được là sao?". Y đối với phái Võ Đang quả có điều úy kỵ, nhưng trước mắt bao nhiêu người đổ dồn vào, không dám lộ vẻ yếu thế, liền cười nhạt:

- Việc thiên hạ không qua khỏi chữ lý. Phái Võ Đang các người đừng cậy mạnh, cũng đừng ỷ thế hoành hành.

Câu nói đó rõ ràng nói chạm đến Trương Tam Phong. Tống Viễn Kiều liền nói:

- Nhị đệ, mặc kệ y.

Du Liên Châu lớn tiếng nói:

- Thật là anh hùng, thật là hảo hán.

Nói xong lui xuống. Mấy chữ "Thật là anh hùng, thật là hảo hán" dùng để khen ngợi Ân Thiên Chính, mà cũng để mỉa mai Tông Duy Hiệp. Tông Duy Hiệp không muốn gây thù chuốc oán với phái Võ Đang, làm như không nghe, thấy Du Liên Châu vừa bước ra, y liền đi thẳng tới chỗ Ân Thiên Chính. Không Trí đại sư của phái Thiếu Lâm lớn tiếng ra lệnh:

- Các vị phái Hoa Sơn và phái Không Động, xin tru diệt tất cả các dư nghiệt của ma giáo tại đương trường. Phái Võ Đang đi từ tây sang đông lục soát, phái Nga Mi đi từ đông sang tây lục soát, không để ma giáo lọt lưới một người nào. Phái Côn Lôn dự bị củi lửa, thiêu hủy sào huyệt của ma giáo.

Ông ta ra lệnh cho năm phái xong, chấp hai tay nói:

- Đệ tử phái Thiếu Lâm lấy pháp khí ra, tụng niệm kinh văn vãng sinh, để siêu độ cho anh hùng các môn phái cùng giáo chúng ma giáo tuấn nạn để hóa trừ oan nghiệt.

Mọi người chỉ chờ Tông Duy Hiệp một quyền đánh chết Ân Thiên Chính là công cuộc vì tiểu ma giáo của lục đại môn phái đại công cáo thành. Ngay giờ phút đó, các giáo chúng Minh giáo và Thiên Ưng giáo biết hôm nay là ngày tận số, các giáo đồ ai nấy đều cố gắng ngồi dậy, trừ những người bị

trọng thương không thể nào cử động thôi, ai nấy đều ngồi xếp bằng, mười đầu ngón tay xòe ra, chắp tay trên ngực, làm thế lửa cháy bùng bùng, theo Dương Tiêu niệm kinh văn của Minh giáo:

Thieu đốt thân tàn ta,
Hỏa thánh bốc bùng bùng.
Khi sống có gì vui,
Thì chết có gì khổ?
Nguyên hành thiện trừ ác,
Cốt sao cho quang minh.
Bao hỉ lạc bi sầu,
Cũng đều thành cát bụi.
Thương thay cho con người,
Lo buồn sao lắm vậy.
Thương thay cho con người,
Lo buồn sao lắm vậy.

Minh giáo từ Dương Tiêu, Vi Nhất Tiểu, Thuyết Bất Đắc trở xuống, Thiên Ưng giáo từ Lý Thiên Viên trở xuống, cho tới cả đầu bếp, giúp việc, ai nấy thần thái trang nghiêm, không một ai vì việc thân tử, giáo diệt mà tỏ vẻ sợ hãi. Không Trí đại sư chắp tay niệm:

- Thiện tai, thiện tai.

Du Liên Châu nghĩ thầm: "Mấy câu kinh văn này, có lẽ giáo chúng ma giáo trước khi chết tụng niệm. Bọn họ không niệm cái chết của chính mình, lại thương người đời đa ưu đa hoạn, thực là lòng dạ rộng rãi đại nhân đại nghĩa. Năm xưa người sáng lập ra Minh giáo, quả thực siêu việt hơn người. Chỉ tiếc rằng truyền đến đời sau, lại thành một bọn chuyên làm chuyện tàn ác sai trái mà thôi".

Trương Vô Kỵ trước các cao thủ của lục đại môn phái vốn dĩ e ngại, nên lừng chùng không dám bước ra, tới lúc Không Trí hạ lệnh giết sạch người trong ma giáo, còn Tông Duy Hiệp thì hung hăng đi tới phía ông ngoại mình, chàng không còn suy nghĩ thiệt hơn gì nữa, lập tức tiến ra, chặn trước mặt Tông Duy Hiệp, nói:

- Hãy khoan động thủ. Ông ra tay đánh một người đang bị thương nặng, không sợ thiên hạ anh hùng chê cười hay sao?

Mấy câu nói đó thanh âm vang động toàn trường. Người các môn phái nhận lệnh của Không Trí đại sư, đang định việc ai nấy làm, đột nhiên nghe thấy mấy câu nói đó, tất cả đều dừng bước, quay đầu lại nhìn chàng. Tông Duy Hiệp thấy người nói câu này là một thanh niên lam lũ, chẳng coi vào đâu, giơ tay đẩy ra, định gạt chàng sang một bên cho dễ bề đánh chết Ân Thiên Chính.

Trương Vô Kỵ thấy y giơ tay đẩy tới, thuận tay gạt ra một chưởng, nghe bình một tiếng, Tông Duy Hiệp lùi lại ba bước. Y cố gượng lại, chỉ thấy

chưởng lực của đối phương hùng hồn vô cùng, chân lão đảo không vững. Cũng may công phu hạ bàn của y khá cứng cỏi, tuy nửa người trên ngã ngửa, nhưng vội vàng nhấn chân phải một cái, nhảy vọt về sau, mượn sức tung mình xa hơn một trượng. Khi rơi xuống đất rồi, chưởng lực đó cũng chưa tiêu giải, khiến y lại phải lật đật lùi thêm bảy tám bước nữa mới đứng lại được. Sự việc xảy ra khiến y và Trương Vô Kỵ cách nhau đến hơn ba trượng. Trong bụng y vừa sợ vừa tức, còn người bên ngoài không ai hiểu nổi, đều nghĩ thầm: "Lão Tông Duy Hiệp làm trò ma quỷ gì đây, sao lại vừa lùi vừa nhảy, nhảy rồi lại lùi, thế là cái quái gì?". Chính bản thân Trương Vô Kỵ cũng không ngờ rằng mình chỉ nhẹ nhàng phẩy ra một chưởng, lại có uy lực dường ấy.

Tông Duy Hiệp ngơ ngẩn xuất thân, lập tức hiểu ra, nhìn Du Liên Châu trừng trừng giận dữ, quát lớn:

- Đại trượng phu quang minh lỗi lạc, sao lại đánh lén người khác?

Y cho rằng Du Liên Châu ám trung tương trợ, xem chừng toàn thể Võ Dương chư hiệp cùng ra tay, nếu không sức một người, không thể nào có kinh đạo mãnh liệt như thế được. Du Liên Châu không ngờ y nói một câu như thế, cũng trừng mắt nhìn lại y, mắng thăm: "Người bày đặt làm trò, tính chuyện gì đây?".

Tông Duy Hiệp lại hung hăng tiến lên, chỉ vào Trương Vô Kỵ quát hỏi:

- Tiểu tử, ngươi là ai?

Trương Vô Kỵ đáp:

- Tôi tên Tăng A Ngưu.

Chàng vừa nói vừa đưa tay để lên Linh Đài huyệt trên lưng Ân Thiên Chính, đem nội lực cuộn cuộn đổ vào. Cửu Dương Chân Khí của chàng cực kỳ hồn hậu, Ân Thiên Chính chỉ rung mình mấy cái, lập tức mở mắt ra, nhìn thấy thanh niên nọ lòng thật lạ lùng. Trương Vô Kỵ nhìn ông mỉm cười, càng tống thêm nội lực.

Chỉ trong giây lát, Ân Thiên Chính thấy những nơi bị tắc nghẽn trên ngực và đan điền đều thông suốt không còn gì ngăn trở, hạ giọng nói:

- Đa tạ tiểu hữu.

Ông đứng thẳng dậy, ngạo nghễ nói:

- Họ Tông kia, Thất Thương Quyền của phái Không Động có gì ghê gớm, để ta tiếp ngươi ba quyền.

Tông Duy Hiệp đâu ngờ được lão già này bây giờ thần hoàn khí túc đứng lên, thấy chuyện không còn dễ dàng như khi trước, e ngại Ưng Trảo Cầm Nã Công của ông ta, liền nói:

- Dĩ nhiên Thất Thương Quyền của phái Không Động không có gì ghê gớm, ngươi thử tiếp ta ba chiêu Thất Thương Quyền thôi.

Y tính rằng Ân Thiên Chính nếu không sử dụng cầm nã thủ, chỉ đấu quyền chưởng, nội lực, mình dĩ dật đãi lao, có thể dùng nội kinh Thất Thương Quyền để thủ thắng. Trương Vô Kỵ thấy y lại đề cập đến ba chữ Thất Thương Quyền

, nghĩ đến năm xưa trên Băng Hỏa đảo, buổi tối hôm đó nghĩa phụ lay y tỉnh dậy, kể chuyện dùng Thất Thương Quyền đánh chết Không Kiến thần tăng, về sau ông ta lại bắt mình học thuộc quyền quyết của Thất Thương Quyền, vì nhất thời không nhớ được nên đã đánh mình mấy cái bạt tai. Bấy giờ quyền quyết đó lưu chuyển trong đầu, lập tức minh bạch đạo lý ở bên trong.

Nên biết tất cả các loại nội công trong thiên hạ đều không vượt qua được Cửu Dương thần công, còn Cần Khôn Đại Na Di là phương pháp vận kinh sử lực, là tập đại thành của mọi môn võ công. Nhất pháp thông, vạn pháp thông, thành thử mọi môn công phu trước mắt chàng giờ này không còn gì bí áo.

Lại nghe Ân Thiên Chính nói:

- Cứ gì ba quyền, để ta tiếp người ba chục quyền đã làm sao nào?

Ông quay đầu lớn tiếng nói với Không Trí:

- Không Trí đại sư, họ Ân này chưa chết, cũng chưa chịu thua, ông nói ra mà không giữ lời, định lấy đông người để thắng hay sao?

Không Trí xua tay nói:

- Được rồi, tất cả xin chờ giây lát, có đáng gì đâu?

Thì ra khi Ân Thiên Chính lên trên Quang Minh Đỉnh, thấy bọn Dương Tiêu ai nấy đều bị thương nặng, bên mình thế lực đơn bạc, nên đã dùng lời chặn trước Không Trí, không để thành thế hỗn chiến. Không Trí cũng theo qui củ võ lâm, nên bằng lòng theo lối đánh từng trận một. Kết quả các đường, các đàn của Thiên Ưng giáo, Ngũ Hành Kỳ của Minh giáo, cả đến các thuộc hạ của Dương Tiêu trên Quang Minh Đỉnh bao gồm các hảo thủ trong Thiên Địa Phong Lôi tứ môn, ai không chết thì bị thương, sau cùng chỉ còn một mình Ân Thiên Chính. Thế nhưng ông ta vẫn chưa chịu thua, nên bên kia vẫn chưa thể tiến lên tàn sát.

Trương Vô Kỵ biết ông ngoại mình so với trước có khá hơn, nhưng không có thể vận kinh sử lực, sợ dĩ muốn tiếp quyền chiêu của Tông Duy Hiệp, chỉ vì hết sức hộ giáo, đến chết mới thôi, nên hạ giọng nói:

- Ân lão tiên bối, để cho tại hạ đấu trước, nếu vẫn bối không xong, lão tiên bối hãy ra tay.

Ân Thiên Chính đã thấy chàng nội lực hùng hậu vô cùng, chính mình khi chưa bị thương, cũng còn kém xa, nghĩ đến mình vì Minh giáo mà chết, là chuyện đương nhiên, còn thanh niên này không hiểu liên can thế nào, dù bản lĩnh cao cường đến mấy cũng không thể từng người từng người đánh bại, hết cao thủ này đến cao thủ khác, sau cùng rồi cũng đến trọng thương kiệt lực để cho người ta giết như mình thôi. Một kẻ thiếu niên anh tài, việc gì phải chết trên Quang Minh Đỉnh làm chi? Nghĩ thế bèn hỏi:

- Tiểu hữu là môn hạ của vị nào thế, xem ra không phải giáo đồ bản giáo, phải không?

Trương Vô Kỵ cung kính cúi mình nói:

- Văn bối không thuộc Minh giáo, cũng không thuộc Thiên Ưng giáo, nhưng đối với lão tiền bối có lòng kính mến đã lâu, hôm nay cùng tiền bối sánh vai cự địch, là điều nên làm.

Ân Thiên Chính lạ lùng, đang định hỏi thêm, Tông Duy Hiệp đã hung hăng tiến lên, quát lớn:

- Họ Ân kia, quyền thứ nhất của ta đây.

Trương Vô Kỵ nói:

- Ân lão tiền bối bảo người không xứng đáng tỉ quyền với ông ta, người phải thắng ta đã, rồi sau động thủ với lão nhân gia cũng chưa muộn.

Tông Duy Hiệp giận quá, quát lớn:

- Thằng nhãi kia người là hạng người gì? Để ta cho người biết Thất Thương Quyền của phái Không Động lợi hại dường nào.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Hôm nay phải làm sao nói toạc âm mưu gian trá của tên ác tặc Viên Chân, mới có thể có cách để cho hai bên bãi chiến, chứ chỉ một cách động thủ ra chiêu, một mình ta sao đánh lại bao nhiêu anh hùng của sáu môn phái? Huống chi các sư bá sư thúc trong phái Võ Đang có mặt ở đây, làm sao ta có thể coi những vị đó là địch được?". Chàng nghĩ vậy bèn lớn tiếng trả lời:

- Thất Thương Quyền của phái Không Động thật là lợi hại, tại hạ đã nghe tiếng từ lâu. Không Kiến đại sư, thần tăng của phái Thiếu Lâm chẳng phải táng mạng vì Thất Thương Quyền của quý phái hay sao?

Câu đó của chàng nói ra, cả phái Thiếu Lâm ai nấy đều rung động. Ngày hôm đó Không Kiến đại sư chết ở Lạc Dương, trên người xương cốt đều bị gãy nát, bên ngoài không có thương tích gì, thật giống bị độc thủ Thất Thương Quyền của phái Không Động. Khi đó Không Văn, Không Trí, Không Tính tam tăng mật nghị mấy ngày liền, xem ra phái Không Động hiện giờ không có cao thủ tuyệt đỉnh để có thể đánh chết được người đã luyện được Kim Cương Bất Hoại Thể thần công như Không Kiến sư huynh. Tuy thương thế của Không Kiến có làm cho người ta nghi ngờ, nhưng phái Không Động không thể làm nổi. Về sau Không Trí lại cùng các đệ tử kín đáo điều tra, biết được khi Không Kiến đại sư viên tịch ở Lạc Dương, Không Động ngũ lão đều ở vùng tây nam cả. Còn nếu không phải do Không Động ngũ lão làm, phái Không Động không còn cao thủ nào khác có thể giết nổi Không Kiến, nên mối hồ nghi đối với phái Không Động cũng bỏ qua. Huống chi khi đó ngoài tường của khách điểm ở Lạc Dương có viết mười hai chữ lớn "Thành Côn giết Không Kiến thân tăng ở dưới chân tường này", phái Thiếu Lâm về sau biết được Tạ Tốn đã mạo danh Thành Côn gây ra bao nhiêu huyết án, nên hoàn toàn không còn nghi ngờ gì nữa. Đến lúc này các cao tăng nghe Trương Vô Kỵ nói như thế đều giật mình.

Tông Duy Hiệp giận dữ nói:

- Không Kiến đại sư bị ác tặc Tạ Tốn sát hại, trên giang hồ ai ai cũng biết, có liên can gì đến phái Không Động đâu?

Trương Vô Kỵ nói:

- Tạ tiền bối đánh chết Không Kiến thân tăng, ông có chính mắt nhìn thấy không? Ông đứng một bên quan sát hay sao? Hay là đứng bên cạnh để yểm trợ?

Tông Duy Hiệp nghĩ thầm: "Thằng này ăn mày không ra ăn mày, chăn trâu không ra chăn trâu, sao lại đến quấy rầy mình? Chắc là do phái Võ Đang sai khiến, cố khuấy động cho hai phái Không Động và phái Thiếu Lâm bất hòa với nhau. Ta phải đối phó cẩn thận, đừng để lọt vào cái bẫy của họ". Nghĩ thế nên đầu y không coi Trương Vô Kỵ ra gì, nhưng cũng nghiêm mật đáp:

- Không Kiến thân tăng táng mệnh tại Lạc Dương, khi đó Không Động ngũ lão là khách ở phủ của Liễu đại hiệp phái Điểm Thương tại Vân Nam. Làm sao bọn ta lại có thể chính mắt trông thấy chuyện đó được?

Trương Vô Kỵ lớn tiếng nói:

- Hay nhỉ, khi đó ông đang ở Vân Nam, sao lại thấy được Tạ tiền bối giết chết Không Kiến đại sư? Vị thân tăng này chết vì Thất Thương Quyền của phái Không Động ai ai cũng đều biết. Tạ tiền bối không phải là người của phái Không Động, tại sao ông lại giả họa cho người ta?

Tông Duy Hiệp nói:

- Hừ, nơi Không Kiến thân tăng viên tịch có viết "Thành Côn giết Không Kiến thân tăng ở dưới chân tường này" mười hai chữ bằng máu. Tạ Tốn mạo tên sư phụ y, đến đâu cũng gây ra huyết án, thì còn gì mà phải nghi nữa?

Trương Vô Kỵ giật mình: "Nghĩa phụ ta đâu có nói là đã viết tại bức tường những chữ này. Sau mười ba quyền đánh chết Không Kiến thân tăng rồi, trong lòng buồn bã hối hận vô cùng, đâu còn lòng dạ nào mà viết những chữ giả họa đó nữa". Chàng bèn ngửa cổ lên cười ha hả, nói:

- Những chữ đó ai viết mà chẳng được? Trên tường có hàng chữ đó, ai là người chính mắt nhìn thấy Tạ tiền bối viết đâu? Tại hạ bảo là những chữ đó phái Không Động viết cũng được chứ sao? Viết chữ thì dễ, luyện Thất Thương Quyền mới khó.

Chàng quay lại nói với Không Trí:

- Không Trí đại sư, lệnh sư huynh đúng là bị hại về quyền lực Thất Thương Quyền của phái Không Động, có phải không? Kim Mao Sư Vương Tạ tiền bối không phải là người phái Không Động, có phải không?

Không Trí chưa kịp trả lời, đột nhiên một nhà sư cao lớn mặc đại hồng cà sa lướt ra, tay cầm một cây thiền trượng màu vàng sáng lấp lánh động xuống đất một cái, lớn tiếng quát:

- Tiểu tử, ngươi là người của môn phái nào? Ngươi làm gì mà dám nói chuyện tay đôi với sư phụ ta?

Tăng nhân đó vai gồ lên, ăn nói giọng như đang lên cơn suyễn, chính là Viên Âm của phái Thiếu Lâm. Năm xưa phái Thiếu Lâm dẫn nhau lên trên núi Võ Đương vấn tội, chính y là người nằng nặc nói là chính mắt thấy Trương Thúy Sơn giết đệ tử Thiếu Lâm. Khi đó Trương Vô Kỵ lòng đầy bi phẫn, ghi nhớ tất cả những người có mặt, lúc này vừa thấy y, trong người nhiệt huyết trào lên, mặt đỏ bừng, thân mình hơi hơi run rẩy, bụng thăm nói: "Trương Vô Kỵ, Trương Vô Kỵ, đại sư hôm nay là làm sao điều giải oán cừu giữa lục đại môn phái và Minh giáo, không thể nào vì một chút tư hiềm, làm cho tình hình trở nên khó giải quyết hơn, những chuyện cũ của phái Thiếu Lâm, để ngày sau thanh toán cũng chưa muộn". Tuy trong lòng chàng suy tính rõ ràng như thế, nhưng từ khi Viên Âm chường mặt ra tình trạng chết thảm của cha mẹ, bỗng hiện rõ ngay trước mắt, khiến nước mắt trào lên, tưởng chừng không thể nào tự chế nổi.

Viên Âm cầm thiền trượng động xuống đất một cái nữa, quát lớn:

- Tiểu tử kia, ngươi là yêu nghiệt của ma giáo thì mau mau vươn cổ chịu chém, còn nếu không phải thì xuống núi đi, đừng để những người xuất gia lòng dạ từ bi chúng ta phải ra tay.

Y thấy Trương Vô Kỵ mặc quần áo không giống người trong Minh giáo, lại tưởng lầm việc chàng cố gắng nín nhịn là thái độ sợ hãi, nên mới nói mấy câu đó. Trương Vô Kỵ nói:

- Quý phái có một vị Viên Chân đại sư, phải không? Mời ông ta ra đây, tại hạ có vài câu muốn hỏi.

Viên Âm đáp:

- Viên Chân sư huynh? Lão sao ông ta nói chuyện với người được? Người mau mau ra đằng khác, bọn ta đâu có thì giờ để nói chuyện tào lao với một đứa nhà quê như ngươi. Người thực ra là môn hạ của người nào?

Y thấy Trương Vô Kỵ chỉ một chương đánh Tông Duy Hiệp, người trong Không Động ngũ lão phải thoái lui liền mấy bước, liệu rằng sư phụ của y không phải tầm thường, nên lại hỏi thêm lần nữa, nếu không giờ phút đồ diệt Minh giáo sắp sửa thành công việc gì phải phí thì giờ đôi co với gã thiếu niên lai lịch mờ mờ này làm gì.

Trương Vô Kỵ nói:

- Tại hạ không phải người trong Minh giáo, cũng không phải là môn hạ của một môn phái nào ở Trung Nguyên. Lần này lục đại môn phái vây công Minh giáo chính là vì bị kẻ gian xúi bẩy, bên trong có một hiểu lầm rất lớn, tại hạ tuy tuổi còn nhỏ, nhưng lại hiểu được đầu dây mối nhợ, nên mạo muội đứng ra xin hai bên bãi chiến, tra xét rõ nội tình, bên nào phải, bên nào trái, lúc đó phán đoán một cách công minh.

Lời chàng vừa dứt, trong sáu môn phái nổi lên tiếng cười vang động, ha ha, hô hô, hi hi, khà khà ... đủ mọi loại. Có mấy chục người còn lên tiếng chế nhạo:

- Thằng nhãi này bị mất trí điên khùng, nói năng lếu láo, bậy bạ quá.
- Nó tưởng nó là hạng người gì? Là Trương chân nhân của phái Võ Đang hay sao? Hay là Không Văn thân tăng của phái Thiếu Lâm? Ha ha, ha ha.
- Chắc nó nằm mơ lấy được bảo đao Đồ Long nên trở thành võ lâm chí tôn rồi.
- Nó tưởng bọn mình là trẻ con lên ba, ha ha, cười đến đau cả bụng.
- Sáu đại môn phái chết bao nhiêu người, nợ máu của ma giáo rộng như biển, hì hì, nó tưởng chỉ nói vài câu là tất cả bọn mình rút lui hết ...

Chỉ có Chu Chỉ Nhược của phái Nga Mi lông mày nhú lại, lặng thinh không nói. Hôm đó nàng cùng Trương Vô Kỵ hai bên nhận ra nhau, biết được chàng là người đã từng gặp gỡ trên sông Hán Thủy, trong lòng nhớ lại chuyện xưa, sau lại thấy chàng vì nghĩa đứng ra cứu người của Nhuệ Kim Kỳ, chịu cho sư phụ của nàng đánh ba chưởng, càng thêm khâm phục, bây giờ nghe chàng không lượng sức mình nói mấy câu, lại nghe mọi người ồ lên châm chọc, không khỏi đau lòng.

Trương Vô Kỵ đứng ngay đương trường, ngang nhiên nhìn chung quanh bốn bề, lớn tiếng nói:

- Chỉ cần Viên Chân đại sư của phái Thiếu Lâm ra đây, cùng tại hạ đối chất mấy câu, gian mưu y an bài sẽ rõ cả.

Ba câu đó từng chữ từng chữ nói ra, tuy mấy trăm người đang cười nói, nhưng ai ai cũng nghe thật rõ ràng. Các cao thủ của lục đại phái người nào cũng giật mình, sự khinh thị trong lòng giảm đi mấy phần, nghĩ thầm: "Tiểu tử này tuổi tuy còn nhỏ, sao nội lực lại thâm hậu đến thế?".

Viên Âm dợi tiếng cười của mọi người lắng xuống, hỏn ha hỏn hển nói:

- Thằng nhãi thối tha kia sao xảo trá thế, biết rõ Viên Chân sư huynh không thể nào cùng ngươi đối chất được, nên đòi gọi ra nói chuyện? Sao ngươi không gọi Trương Thúy Sơn của phái Võ Đang ra đối chất có được không?

Câu cuối cùng của y vừa khỏi miệng, Không Trí lập tức quát lên:

- Viên Âm, ăn nói phải giữ mồm giữ miệng.

Thế nhưng các phái Hoa Sơn, Côn Lôn, Không Động đã có nhiều người cười hô hố. Chỉ có phái Võ Đang ai nấy mặt sầm hảm xuống, không nói một lời. Thì ra con mắt bên phải của Viên Âm bị Ân Tố Tố dùng ám khí bắn mù bên bờ hồ năm xưa, y vẫn nghĩ là do Trương Thúy Sơn hạ độc thủ, lúc nào cũng hậm hực trong lòng. Trương Vô Kỵ thấy y làm nhục đến cha mình, giận không để đâu cho hết, lớn tiếng quát:

- Tên hủ của Trương ngũ hiệp sao ngươi được đem ra nói năng lếu láo? Ngươi ... ngươi ...

Viên Âm cười khẩy đáp:

- Trương Thúy Sơn tự mình sa đoạ, bị yêu nữ của ma giáo mê hoặc, hiếu sắc mới bị quả báo ...

Trương Vô Kỵ trong bụng vẫn tự răn mình: "Hôm nay mình cốt để làm sao hai bên bãi đấu, ta nhất quyết không thể nào ra tay giết người được". Thế nhưng khi nghe đến mấy câu này, làm sao có thể nhịn nổi? Chàng nhảy vọt tới, tay trái vươn ra, chộp cổ Viên Âm xách lên, tay phải cướp luôn thiền trượng trong tay nhà sư, vung lên toan đánh xuống đầu y. Viên Âm bị chàng nắm chặt, chẳng khác gì con gà con bị điều hâu bắt được, không có một chút sức nào chống trả.

Trong đám người của phái Thiếu Lâm lập tức có hai người xông ra, hai thanh thiền trượng chia ra đánh vào hai bên tả hữu Trương Vô Kỵ, chính là phương pháp cao minh trong võ học dùng trong trường hợp phải cứu người, gọi là Vi Ngự Cứu Triệu, người bị tấn công không thể không quay về tự cứu mình, giải vây cho người đồng bọn bị nguy khốn. Hai người xông ra cứu đó chính là Viên Tâm, Viên Nghiệp. Trương Vô Kỵ tay trái vẫn nắm Viên Âm, tay phải cầm thiền trượng, nhảy vọt lên, hai chân chia ra đá luôn vào thiền trượng của nhị tăng cầm trong tay, chỉ nghe bộp bộp, cả hai người đều ngã ngửa. Cũng may võ công cả Viên Tâm, Viên Nghiệp đều vào loại khá, lâm nguy bất loạn, hai tay vận lực đẩy ra, thành thử hai chiếc thiền trượng đúc bằng thép pha vàng nặng mấy chục cân kia không bật trở lại đập ngược vào người mình.

Mọi người kinh hoảng kêu lên, chỉ thấy Trương Vô Kỵ tay nắm thân hình cao to của Viên Âm lượn một cái nhẹ nhàng đáp xuống đất. Trong lục đại phái có bảy tám người buột miệng kêu lên:

- Thê Vân Túng của phái Võ Đương.

Trương Vô Kỵ từ bé theo cha cùng thái sư phụ, các sư bá sư thúc, tuy võ công của phái Võ Đương chỉ học có ba mươi hai thức nhập môn Võ Đương Trường Quyền, nhưng những gì trông thấy nghe thấy không phải là ít, bây giờ luyện thành Càn Khôn Đại Na Di thần công rồi, dù võ công môn phái nào cũng có thể đem ra dùng được. Công phu của phái Võ Đương chàng đã thấm nhập trong lòng nhiều hơn cả, nên lúc này không nghĩ ngợi gì liền đem ra ứng dụng ngay môn khinh công trứ danh Thê Vân Túng. Du Liên Châu, Trương Tùng Khê nếu muốn nhảy lên như thế, ở trên không lượn thêm mấy vòng, rồi hạ xuống quả thực không khó khăn gì, tư thức còn tiêu dật hơn là khác. Thế nhưng một bên tay nắm một hòa thượng to béo, một bên tay cầm một thanh thiền trượng nặng nề, mà thân hình vẫn nhẹ nhàng như cánh én, thì không thể nào làm nổi.

Các nhà sư Thiếu Lâm lúc này đã cách xa chàng đến bảy tám trượng, thấy Viên Âm bị chàng nắm ngay yếu huyệt, không còn động đậy gì được, chàng chỉ giơ thiền trượng lên là đánh đầu Viên Âm nát như tương, trong một chớp mắt đó chạy lên cứu thì không kịp nữa. Chỉ còn một cách duy nhất là bắn ám khí, nhưng Trương Vô Kỵ chỉ cần giơ Viên Âm ra đỡ, mọn dao giết người, lại hại ngược đến tính mạng y. Tuy có những cao thủ tuyệt đỉnh như Không

Trí, Không Tính ở bên, nhưng biến cố đó xảy ra nhanh quá, không thể ngờ rằng thanh niên này lại có thân thủ như thế, nên ai nấy trở tay không kịp. Chỉ thấy chàng nghiêng răng, mặt đầy thù hận, giờ thiên trượng lên, người trong phái Thiếu Lâm có kẻ nhắm mắt lại không dám nhìn, người thì toan xông ra phục thù cho Viên Âm.

Nào ngờ thiên trượng trong tay Trương Vô Kỵ không đánh xuống, tưởng như trong lòng có điều gì chưa quyết định được, gương mặt chàng từ từ dịu lại, chậm chậm buông Viên Âm ra.

Thì ra trong một giây phút ngắn ngủi, chàng đã nén được nộ khí trong lòng, nghĩ thầm: "Nếu như ta đánh chết một người nào trong lục môn phái, ta liền trở thành kẻ thù của họ, không còn cách nào đứng làm trung gian để giảng hòa được nữa. Vụ thảm sát trong võ lâm không còn cách nào hóa giải, có phải là rơi vào gian kế của ác tặc Thành Côn hay sao? Dù cho họ có chửi ta, mắng ta, đánh ta giết ta cách nào, ta cũng phải nhẫn nại gắng chịu, mới thực là đi đúng con đường trả thù cho cha mẹ và nghĩa phụ".

Chàng nghĩ được như thế rồi, nên buông Viên Âm, thung thủng nói:

- Viên Âm đại sư, mất ông không phải do Trương ngũ hiệp bắn mù đâu, chẳng nên ghi nhớ mối hận trong lòng. Hướng chi Trương ngũ hiệp đã tự vẫn chết đi rồi, bao nhiêu oán cừu cũng đều hóa giải cả. Đại sư là người xuất gia, tứ đại giai không, sao lại để chuyện cũ khắc khoải không quên là sao?

Viên Âm chết đi sống lại, thần thờ nhìn Trương Vô Kỵ, không nói nên lời, thấy chàng đem thiên trượng giao trả lại, tự nhiên giờ tay nhận lấy, cúi đầu lui về, cảm thấy bao nhiêu oán hận tích chứa lâu nay, dường như có điều không phải.

Các cao tăng chùa Thiếu Lâm, chư hiệp phái Võ Dương nghe Trương Vô Kỵ nói mấy câu đó, đều thâm gật đầu.